



TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON - HOUSTON

Tổng Giám Mục: Hồng Y Daniel DiNardo
Giám Mục Phụ Tá: GM. Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô-Maria Nguyễn Văn Triệu
Giáo Xứ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(713) 889-8981

Phó CT Nội Vụ: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Phêrô Ngn. Phương Kevin
GX. Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể (832) 451-0591

Tổng Thư Ký: Ô. Giuse Hoàng Anh Hùng
GX. Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (281) 818-8151

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả
Lm. Giuse Phan Đình Lộc
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
Pt. Giuse Lê Văn Rô

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng
8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC ME LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC ME LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.
Pt. Giuse Đỗ Nguyễn Chương
Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

CN: 9:00 am

Lm. Trần Sơn Steven
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 135

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

ĐỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XIII Thường Niên - Năm B, Ngày 30-06-2024

* Kn 1: 13-15, 2: 23-24; * 2Cr 8: 7, 9, 13-15; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Maccô 5: 21-43

SUY NIỆM LỜI CHÚA

HIỆU QUẢ CỦA LÒNG TIN

Tác giả Maccô đã lồng ghép hai sự kiện vào với nhau. Cả hai đều nhằm kể về những phép lạ Đức Giêsu đã làm. Một phép lạ để chữa người đàn bà bệnh tật lâu năm và phép lạ kia làm cho em bé đã chết được sống lại.

Hai người được lãnh nhận ơn ban qua phép lạ có hai thể loại đức tin khác nhau. Người phụ nữ có đức tin âm thầm; viên cai quản Hội Đường lại có đức tin được công khai tuyên xưng mạnh mẽ. Người phụ nữ chỉ mong sao chạm được vào áo Chúa; viên cai quản Hội Đường lại sập mình nài ni van xin.

Cả hai hình thức đức tin đều xuất phát từ lòng xác tín và cậy trông. Hai người đều tin chắc chắn rằng Đức Giêsu có thể làm được điều họ đang kêu xin. Tuy vậy, xem ra sự xác tín của người phụ nữ có vẻ mạnh mẽ hơn. Bà không dám được Chúa biết đến hay can thiệp. Bà chỉ cần chạm vào áo Người. Trong khi đó, viên cai quản Hội Đường, khi thấy con mình đã chết, đã bị dao động bản khoản. Trong cả hai trường hợp, Đức Giêsu đều nhắc đến “đức tin”. Nếu Người ngó lơ với người phụ nữ để khen đức tin của bà, thì với viên cai quản Hội Đường, Người lại mời gọi ông hãy vững tin. Người hiểu tâm trạng của ông khi nghe tin con mình đã chết.

Dù với hình thức nào chăng nữa, đức tin luôn luôn là điều kiện để được linh nhận ơn Chúa. Nếu có đức tin, thì ngay cả sự chết cũng không còn là một điều đáng sợ. Ý tưởng “sự chết – sự sống” được nhấn mạnh trong Phụng Vụ Lời Chúa hôm nay. Thiên Chúa làm chủ sự sống. Ngài là Đấng tạo dựng sự sống. Sự sống đến từ Thiên Chúa. Sự chết do ma quỷ đem lại. Như thế, đức tin đem lại sự sống và khước từ niềm tin là nguyên nhân sự chết. Khi mời gọi các tín hữu hãy củng cố đức tin vào quyền năng Thiên Chúa, Phụng Vụ hôm nay cũng nhắc nhở chúng ta về tình thương bao la của Ngài. Quả thật, “Thiên Chúa không làm ra cái chết, Ngài chẳng vui gì khi sinh mạng tiêu vong” (Bài đọc I). Ngài không bao giờ là tác giả của điều ác, vì bản chất của Ngài là tốt lành và thánh thiện.

Vì con người được tạo dựng “theo hình ảnh của Thiên Chúa” (x. St 1, 27), mỗi tín hữu có sứ mạng làm cho sự tốt lành của Chúa lan tỏa nơi lòng cuộc đời. Nếu hôm nay, Đức Giêsu không hiện diện hữu hình bằng xương bằng thịt để chữa lành những bệnh nhân, thì Người lại đang mượn cánh tay và tấm lòng của chúng ta để đem tình thương đến cho người bất hạnh, đem niềm vui cho người sầu khổ và đem tự do cho người bị giam cầm. Thánh Phaolô đã khuyên các tín hữu thành Côrinthô hãy quảng đại trong cuộc lạc quyền giúp người nghèo. Theo vị Tông Đồ dân ngoại, Đức Giêsu là gương mẫu cho chúng ta về lòng quảng đại, vì Người là Đấng “vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khổ vì anh em, để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em được giàu có” (Bài đọc II). Mọi sự chúng ta có đều do Chúa ban. Hơn nữa, chúng ta giàu có là do Chúa đã trở nên nghèo vì chúng ta. Chính vì thế, san sẻ cho tha nhân là chúng ta làm cho hình ảnh Chúa trở nên rạng ngời nơi cuộc đời này. Sự sẻ chia không làm cho chúng ta nghèo đi, nhưng trái lại, giúp cho chúng ta trở nên phú quý hơn trong cuộc sống.

Người đàn bà bị bệnh đã mười hai năm được Chúa chữa lành. Bé gái con ông trưởng hội đường đã chết được Chúa cho sống lại.... Biết bao điều kỳ diệu hôm nay Chúa vẫn đang thực hiện nơi lòng cuộc đời, nếu chúng ta có đức tin vững vàng và lòng cậy trông sâu xa. —→



CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Nguyễn J. Phong
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐO FÁTIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngõ Lờ)
713-894-7411

ĐAO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÁO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:
Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM.
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN ĐỘNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP
Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)
281-859-8268

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioan Trần Đình Khả
10610 Kingspoint Rd.
Houston, TX 77075
713-941-0521

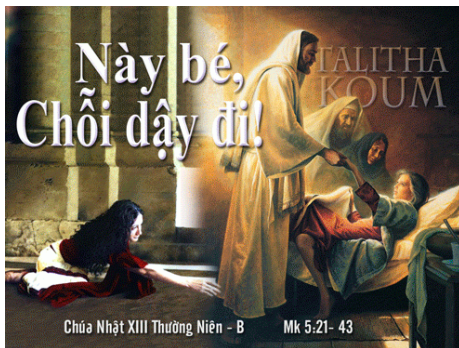
Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ

713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary

713-686-4345

Giữa những thử thách phong ba của cuộc đời, nhiều khi đức tin của chúng ta bị chao đảo, như chiếc thuyền trôi trên biển giữa đại dương. Xung quanh chúng ta, mỗi ngày có biết bao điều xảy đến, như sự chết, tai nạn, bệnh tật. Trước những “vấn nạn” này về cuộc sống, nhiều người đã bị dao động đức tin vào một Thiên Chúa tốt lành và yêu thương. Lời Chúa giúp chúng ta xác tín: Ngài không bao giờ là nguyên nhân của sự dữ. Giữa thử thách đau thương, Thiên Chúa luôn nâng đỡ và thêm sức cho chúng ta. Nếu biết cậy dựa vào Ngài, chúng ta sẽ có đủ nghị lực vươn lên và tìm được niềm vui giữa những khó khăn trắc trở trên đường đời. Chesterton, văn sĩ, thần học gia và triết gia người Anh (1874-1936) đã viết: “*Hãy cầu nguyện như thể mọi sự đều tùy thuộc vào Thiên Chúa. Hãy hành động như thể mọi sự đều tùy thuộc vào chúng ta*”. Quả vậy, khi quyền năng của Thiên Chúa và nghị lực của con người gặp gỡ nhau, thì những điều kỳ diệu sẽ xảy đến trong cuộc đời.



+TGM. Giuse Vũ Văn Thiên

CẢM NGHIỆM VỀ CHÚA

Hai người hờng phép lạ hôm nay đều được đụng chạm đến Chúa.

Người đàn bà bị bệnh băng huyết lén lút sờ vào gấu áo Người. Vừa đụng chạm vào áo Người, lập tức bà thấy có biến chuyển: bệnh tật bao năm hành hạ bà, làm cho bà tốn biết bao công sức tiền của chạy chữa tưởng như vô vọng, nay bỗng tiêu tan trong phút chốc.

Em bé không đụng chạm đến Chúa vì em đã chết. Nhưng chính Chúa đụng chạm đến em. Chúa cầm tay dắt em chỗi dậy. Cuộc tiếp xúc với Chúa đã gây nên những biến đổi mãnh liệt nơi thân xác. Căn bệnh bị xua trừ. Thân xác khỏe mạnh lại. Người phụ nữ được sinh hoạt bình thường với xã hội. Thân chết bị trục xuất. Sự sống trở lại. Em bé được giải thoát khỏi thế giới tử thần, trở về với thế giới sự sống.

Nhưng những **biến đổi trong tâm hồn** còn mãnh liệt hơn. Khi Đức Giêsu gọi người phụ nữ đến để khen ngợi và khích lệ chị, tâm hồn chị hẳn phải rộn ràng hạnh phúc. Với thái độ khoan dung nhân hậu, Đức Giêsu đã biến đổi sâu xa tâm hồn chị. Từ mặc cảm là người ô uế, bị xã hội khai trừ, chị thấy mình được đối xử một cách trân trọng. Từ thân phận một người lén lút như kẻ ăn trộm phép lạ, chị trở thành người được Đức Giêsu công khai khen ngợi. Từ một người xa lạ, chị trở thành người thân thiết của Đức Giêsu. Chắc chắn, chị sẽ chẳng bao giờ quên được những lời nói và thái độ của Đức Giêsu. Những lời nói, những thái độ ấy đã đem lại cho chị niềm tin, niềm bình an và lòng tự tin. Còn em bé, khi trở lại sự sống, người đầu tiên mà em nhìn thấy là Đức Giêsu. Hơi ấm đầu tiên em cảm nhận được từ bàn tay Người đã làm em thấy yên tâm. Anh mắt hiện từ của Người cho em niềm tin yêu phó thác. Và thái độ của Người thật như một người cha hiền. Việc đầu tiên Người bảo mọi người là cho em bé ăn. Thật là một sự quan tâm ân cần. Ôn lớn nhất Người ban là trả lại sự sống cho em bé. Em đã được cứu thoát khỏi bàn tay tử thần. Nhưng chính ánh mắt, cử chỉ và lời nói đầy tình yêu thương đã ghi khắc trong tâm hồn em.

Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ô. Nguyễn Văn Thắng	832-661-3076 - thangnguyen031464@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com
AC. Nguyễn Lương - Anna Phương	832-816-3402 - lnguyen999@yahoo.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Giuse Châu Xuân Báu, CSsR
713-681-5144 ext. 107

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đinh Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM
281-575-7246

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU XÃ THÁNH ĐA MINH

12314 Old Foltin Road
Houston, TX 77086
281-999-4928

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THÂN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoitinhuu.org

713-870-8955

bé một hình ảnh rất đẹp và rất sâu đậm về Người. Trọn đời em sẽ ghi nhớ mãi hình ảnh Người. Trọn đời em sẽ biết ơn Người. Trọn đời em sẽ sống xứng đáng với tình yêu thương mà em đã cảm nhận được.

Người phụ nữ và em bé đã được Đức Giêsu thương yêu vì họ đã có những phẩm chất đáng quý.

Phẩm chất thứ nhất mà họ có, đó là đức tin mạnh mẽ. Ông Trưởng Hội Đường tin tưởng mãnh liệt nên đã đến tìm Đức Giêsu. Hội Đường Do Thái vốn không ủng hộ Đức Giêsu, trái lại còn chống đối và tìm cách giết Người. Thế mà ông Trưởng Hội Đường này vẫn dấn cầu cứu Người, chứng tỏ lòng tin của ông mãnh liệt biết bao. Chính Đức Giêsu đã bảo ông: “Chỉ cần tin thôi!”. Còn người phụ nữ tuy sợ hãi không dám nói với Người, nhưng với lòng tin tưởng mãnh liệt đã sờ vào gấu áo Người. Đức Giêsu đã khen ngợi đức tin của họ: “Lòng tin của con đã chữa con”. Đức tin mãnh liệt như thế đã xứng đáng được Chúa thương công.

Phẩm chất thứ hai mà họ có, đó là đức khiêm nhường thâm sâu. Sự khiêm nhường được biểu lộ không những qua sự nhận biết thân phận thiếu thốn, bất lực của bản thân, mà còn diễn tả qua thái độ bên ngoài. “Vừa thấy Đức Giêsu, ông sụp lạy dưới chân Người”. Sau khi bị phát giác, người phụ nữ cũng đến phủ phục dưới chân Người và tỏ bày tất cả mọi sự. Chính thái độ khiêm nhường ấy đã được Chúa thương.

Hàng ngày có nhiều lần ta đụng chạm đến Chúa hoặc Chúa đụng chạm đến ta. Ta đụng chạm đến Chúa trong khi đọc Sách Thánh. Ta đụng chạm đến Chúa khi ta rước Mình Thánh Chúa. Ta đụng chạm tới Chúa khi ta lãnh nhận các Bí Tích. Ta đụng chạm đến Chúa khi ta tiếp xúc với tha nhân, đặc biệt những anh em bệnh tật, nghèo túng, bị bỏ rơi. Nhưng những đụng chạm ấy dường như chẳng để lại dấu ấn nào trong ta. Điển hình là khi ta rước Mình Thánh Chúa. Ta trực tiếp đụng đến Chúa. Thế nhưng vì ta đã đụng đến Chúa cách hời hợt, máy móc, theo thói quen, thiếu lòng tin, thiếu tình yêu, nên đời sống ta chưa biến đổi. Hôm nay, ta hãy noi gương ông Trưởng Hội Đường và người phụ nữ bị bệnh băng huyết, đến với Chúa bằng một đức tin mãnh liệt và bằng sự khiêm nhường thâm sâu. Với đức tin và sự khiêm nhường, ta sẽ cảm nghiệm được Chúa. Chỉ cần một lần ném cảm được tình yêu Chúa, được thấy ánh mắt nhân từ của Chúa, được lắng nghe những lời êm dịu, khích lệ của Chúa, ta sẽ chẳng còn muốn làm gì khác hơn là đền đáp tình yêu thương của Chúa.

Lạy Chúa, xin hãy ban cho con một đức tin mạnh mẽ và một lòng khiêm nhường thâm sâu. Amen.

KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG:

1) Có khi nào bạn được đánh động bởi một câu Lời Chúa không? Có câu nào đã gây nên một âm vang lâu dài trong đời bạn?

2) Việc rước lễ có giúp bạn sống vui tươi và can đảm không? Bạn thấy mình phải chuẩn bị thế nào cho cuộc gặp gỡ này, khi Chúa đụng vào bạn và bạn đụng vào Chúa?

3) Có lần nào bạn đã cảm nghiệm được Chúa đụng chạm vào bạn chưa?

+TGM. Giuse Ngô Quang Kiệt



LỜI MỜI GỌI ĐẾN VỚI CÁI CAO ĐẸP HƠN

ông dường như chẳng dè dặt đến thế. Đến giờ ông vẫn sống độc thân, nhưng không rõ vì sao, chắc chắn không phải vì lý do tôn giáo rồi, vì ông là người theo thuyết bất khả tri. Tại sao ông lại sống như vậy? Ông đang sống có trách nhiệm hay đơn giản chỉ là ông quá căng thẳng và thiếu táo bạo?

Ông cũng không chắc và đã tự hỏi mình: nếu tôi chết và có Thiên Chúa rồi tôi gặp Thiên Chúa, thì Ngài sẽ nói gì với tôi? Thiên Chúa có trừng phạt tôi vì đã căng thẳng hay Ngài sẽ khen ngợi tôi vì đã đưa sự cô tịch của mình lên một tầm cao

Đọc tiếp trang 14 —>

Các Thánh Vịnh giúp cho lời cầu nguyện không trở nên nghèo nàn khi chỉ có lời cầu xin.



Trong bài giáo lý tại buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư ngày 19/6/2024, Đức Thánh Cha nói rằng các Thánh Vịnh không phải là những gì thuộc về quá khứ nhưng được sống động khi trở thành lời cầu nguyện của chúng ta. Các Thánh Vịnh giúp cho lời cầu nguyện không trở nên nghèo nàn khi chỉ có lời cầu xin. Ngài khuyến các tín hữu lập lại một Thánh Vịnh hoặc một câu Thánh Vịnh đánh động tâm hồn chúng ta, biến Thánh Vịnh thành lời cầu nguyện của chúng ta.

hưởng cầu nguyện.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em!

Để chuẩn bị cho Năm Thánh sắp tới, tôi đã mời gọi dành năm 2024 cho “một bản giao hưởng” cầu nguyện tuyệt vời^[1]. Với bài giáo lý hôm nay, tôi muốn nhắc nhở anh chị em rằng Giáo Hội đã có một bản giao hưởng cầu nguyện do Chúa Thánh Thần sáng tác và đó là Sách Thánh Vịnh.

Như trong mỗi bản giao hưởng, có nhiều “chuyển động” khác nhau, tức là có nhiều loại tâm tình cầu nguyện: ngợi khen, tạ ơn, cầu xin, than thở, tường thuật, suy tư khôn ngoan, và những tâm tình khác, cả trong hình thức cầu nguyện cá nhân lẫn hình thức hợp xướng của tất cả mọi người. Đó là những bài hát mà chính Thánh Thần đã đặt trên môi của Hiền Thê, Giáo Hội của Người. Tất cả Sách Thánh Kinh, tôi đã nhắc lại lần trước, đều được Chúa Thánh Thần linh hứng, nhưng Sách Thánh Vịnh cũng được linh hứng theo nghĩa nó đầy cảm hứng thi ca.

Các Thánh Vịnh có một vị trí đặc biệt trong Tân Ước. Thật vậy, đã và vẫn còn có những ấn bản bao gồm cả Tân Ước và các Thánh Vịnh. Trên bàn của tôi có một ấn bản Tân Ước và các Thánh Vịnh tiếng Ucraina của một quân nhân tử trận mà họ đã gửi cho tôi. Anh đã cầu nguyện với cuốn sách này trên chiến trường. Không phải tất cả các Thánh Vịnh - và không phải tất cả mỗi Thánh Vịnh - có thể được các Kitô hữu lập lại và biến thành lời cầu nguyện của họ và điều này đối với con người hiện đại thì thậm chí còn ít hơn. Đôi khi, các Thánh Vịnh phản ánh một hoàn cảnh lịch sử và một nỗi trạng tôn giáo không còn là của chúng ta nữa. Điều này không có nghĩa là các Thánh Vịnh không được linh hứng, nhưng ở một số khía cạnh nhất định, các Thánh Vịnh được liên kết với một thời điểm và một giai đoạn mặc khải tạm thời, giống như trường hợp của phần lớn luật lệ cổ xưa.

Các Thánh Vịnh là lời cầu nguyện của Chúa Giêsu, của Mẹ Maria, của các Tông Đồ.

Lý do được khuyến khích nhất để đón nhận các Thánh Vịnh là vì các Thánh Vịnh là lời cầu nguyện của Chúa Giêsu, của Mẹ Maria, của các Tông Đồ và của tất cả các thế hệ Kitô hữu đi trước chúng ta. Khi chúng ta hát các Thánh Vịnh, Thiên Chúa lắng nghe với “sự hợp tấu” hùng tráng, đó là sự hiệp thông của các Thánh. Theo Thư gửi tín hữu Do Thái, Chúa Giêsu đã bước vào thế gian với câu Thánh Vịnh Ngài ghi nhớ trong tâm hồn: “Lạy Chúa, này con đến để thi hành thánh ý Chúa” (x. Dt 10, 7; Tv 40, 9); và theo Tin Mừng Thánh Luca, Người rời bỏ thế gian với một câu Thánh Vịnh khác trên môi: “Lạy Cha, con xin phó thác linh hồn con trong tay Cha” (Lc 23, 46; x. Tv 31, 6).

Việc sử dụng các Thánh Vịnh trong Tân Ước được tiếp nối bởi các Giáo Phụ và toàn thể Giáo Hội, khiến các Thánh Vịnh trở thành một yếu tố cố định trong việc cử hành Thánh Lễ và Phụng Vụ Các Giờ Kinh. Thánh Ambrosio viết: “Toàn bộ Sách Thánh đều toát lên sự tốt lành của Thiên Chúa, nhưng đặc biệt là cuốn sách Thánh Vịnh ngọt ngào”^[2]. Tôi tự hỏi: Anh chị em có thỉnh thoảng cầu nguyện bằng Thánh Vịnh không? Hãy cầm lấy cuốn Kinh Thánh hay Tân Ước và đọc một Thánh Vịnh. Ví dụ, khi anh chị em đau buồn vì đã phạm tội, hãy đọc Thánh Vịnh 50. Có rất nhiều Thánh Vịnh giúp chúng ta tiến bước. Hãy tập thói quen cầu nguyện bằng Thánh Vịnh. Tôi bảo đảm rằng kết quả là anh chị em sẽ hạnh phúc.

Biến các Thánh Vịnh thành lời cầu nguyện của mình.

Nhưng chúng ta không thể chỉ sống dựa vào di sản của quá khứ: cần phải biến các Thánh Vịnh thành lời cầu nguyện của chúng ta. Có người viết rằng, theo một nghĩa nào đó, chính chúng ta phải trở thành “tác giả”

Đọc tiếp trang 13 _____

Đức Thánh Cha gọi Chúa Thánh Thần là “nhà soạn nhạc” của bản giao hưởng cầu nguyện đã được trao tặng cho Giáo Hội. Bản giao hưởng tuyệt vời này là những Thánh Vịnh, và với các Thánh Vịnh này chúng ta hướng về Chúa để ca ngợi, tạ ơn, cầu xin Người và chia sẻ nỗi đau khổ của chúng ta.

Ngài nhắc rằng các Thánh Vịnh là lời cầu nguyện của Chúa Giêsu, Mẹ Maria, các Tông Đồ và tất cả các Kitô hữu đã đi trước chúng ta, và có một vị trí đặc biệt trong phụng vụ. Do đó các Thánh Vịnh quan trọng đối với các tín hữu chúng ta.

Các Thánh Vịnh không phải là những gì thuộc về quá khứ nhưng được sống động khi trở thành lời cầu nguyện của chúng ta. Đức Thánh Cha khuyến các tín hữu lập lại một Thánh Vịnh hoặc một câu Thánh Vịnh đánh động tâm hồn chúng ta. Chúng ta sẽ luôn tìm thấy một Thánh Vịnh hay câu Thánh Vịnh trả lời cho mỗi tình huống mà chúng ta phải trải qua trong cuộc sống.

Sau khi Đức Thánh Cha làm Dầu Thánh Giá và sau lời chào phụng vụ mở đầu, cộng đoàn nghe đoạn thư Thánh Phaolô gửi các tín hữu Colosso (Cl 3, 16-17):

[Thưa anh em,] ước chi lời Đức Kitô ngự giữa anh em thật dồi dào phong phú. Anh em hãy dạy dỗ khuyến bảo nhau với tất cả sự khôn ngoan. Để tỏ lòng biết ơn, anh em hãy đem cả tâm hồn mà hát dâng Thiên Chúa bằng những bài Thánh Vịnh, Thánh Thi và Thánh Ca, do Thần Khí linh hứng. Anh em có làm gì, nói gì, thì hãy làm hãy nói nhân danh Chúa Giêsu và nhờ Người mà cảm tạ Thiên Chúa Cha.

Sau đó, Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý như sau:

Sách Thánh Vịnh: Bản giao

Đức Giêsu Kitô - ĐƯỜNG THIÊN CHÚA QUAN PHÒNG



Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN 12 TN)

Gia phả Đức Giêsu theo Thánh Máttêu cho chúng ta biết rằng những con người được đề cập nơi gia phả đều đóng vai trò đặc biệt trong sự quan phòng của Thiên Chúa đối với gia đình nhân loại (Mt 1, 1-17). Thông thường, dưới nhãn quan người trần, các bậc vị vọng trong lịch sử thường xuất thân từ những gia tộc thế giá, ‘không vương bọn nhỏ’. Tuy nhiên, gia phả của Đức Giêsu không theo thể thức đó. Chẳng hạn, Giuđa lấy Tama là phụ nữ ngoại tình (St 38, 1-30); Xanmôn lấy Rakháp là gái điếm ở Giêrikhô (Gs 2, 1-17); Bôát lấy Rút là dân ngoại (R 1, 4); Đavít lấy Bát Seva là vợ của Uria (2 Sm 11, 1-27). Như vậy, gia phả Đức Giêsu bao gồm những nhân vật ‘vĩ đại’ lẫn ‘tầm thường’; những người trung tín với lề luật Thiên Chúa cũng như những người tội lỗi; những người Do Thái thuần chủng cũng như những người ngoại bang; những người làm cho dân tộc Do Thái hùng cường cũng như những người đẩy dân tộc tới cảnh lầm than khôn khô; những người đem lại tự do cũng như những người dẫn người khác tới cảnh nô lệ. Những con người khiếm khuyết, bất xứng, tội lỗi dưới con mắt người đời như vậy lại trở thành ông bà tổ tiên của Đức Giêsu, Con Thiên Chúa hằng sống trong thân phận con người. Đây quả là điều khó hiểu đối với chúng ta nhưng lại nằm trong bức tranh lớn của kế hoạch Thiên Chúa đối với con người và toàn thể thế giới thụ tạo. Gia phả ‘bất thường’ của Đức Giêsu được sáng tỏ nhờ sự hiện diện và hoạt động của Người, Đấng kêu gọi mọi người hiệp nhất nên một với nhau trong Gia Đình Thiên Chúa, không phân biệt Do Thái hay dân ngoại, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà, tội lỗi hay thánh thiện, giàu sang hay nghèo khó.

Cuộc đời Đức Maria diễn tả sự quan phòng diệu kỳ của Thiên Chúa. Sau Biến Cố Truyền Tin, Đức Maria trở dậy, vội vã lên đường viếng thăm gia đình bà Êlisabét. Ở đây, Đức Maria đã cất lên bài ca ‘Ngợi Khen’ (Magnificat). Bài ca này cho chúng ta biết chương trình của Thiên Chúa không giống với chương trình của con cái loài người. Nội dung chính của

bài ca này diễn tả sự quan phòng của Thiên Chúa đối với con người trên bình diện cá nhân cũng như tập thể. Đức Maria nói về sự quan phòng của Thiên Chúa đối với bản thân mình: *“Phận nữ tỳ hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới; từ nay, hết mọi đời sẽ khen tôi diễm phúc. Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả, danh Người thật chí thánh chí tôn!”* (Lc 1, 48-49). Đức Maria cũng nói về sự quan phòng của Thiên Chúa đối với những người khiêm tốn: *“Chúa hạ bệ những ai quyền thế, Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường. Kẻ đói nghèo, Chúa ban của đầy dư, người giàu có, lại đói về tay trắng”* (Lc 1, 52-53). Vì luôn gắn bó với Thiên Chúa trong đời sống cầu nguyện, Đức Maria nhận diện rõ hơn sự quan phòng của Người. Giữa muôn thăng trầm của cuộc đời, Đức Maria hướng tâm trí mình về phía Thiên Chúa, nhận diện những dấu chỉ của Người, đọc những dấu chỉ đó và sống theo thánh ý Thiên Chúa cách trung tín nhất.

Tương tự như Đức Maria, Thánh Giuse (bạn trăm năm của Đức Maria) luôn ý thức về sự quan phòng của Thiên Chúa trong đời sống Ngài. Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Luca cho chúng ta biết Đức Maria và Dacaria được sứ thần Gáprien truyền tin về việc sẽ có con trai khi các Ngài đang tỉnh thức (Lc 1, 5-38). Còn Thánh Giuse thì sứ thần Thiên Chúa truyền tin trong những giấc mơ (Mt 1, 20-21; Mt 2, 13; Mt 2, 19-20; Mt 2, 22). Chẳng hạn, trong giấc mơ đầu tiên, khi thánh nhân và Đức Maria đã thành hôn nhưng chưa chung sống với nhau thì Đức Maria mang thai. Thánh Giuse biết rằng người con Đức Maria cuu mang không phải con mình nhưng Ngài đã không đòi xử với Đức Maria như những người Do Thái đương thời là tố cáo Đức Maria giữa ba quân

thiên hạ. Trái lại, thánh nhân tin thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa, lắng nghe lời của sứ thần và đón nhận Đức Maria về nhà mình. Cuộc đời thánh lặng và cách thức hành động của thánh nhân để lại cho mọi người trong gia đình nhân loại mẫu gương sáng ngời về việc tin thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa. Trong tiếng Do Thái, tên Giuse (יְהוֹשֻׁעַ) Yosef, Joseph) có nghĩa là ‘nguyện Thiên Chúa gia tăng’ hay ‘nguyện Thiên Chúa cho lớn lên’. Quả thực, với sự cộng tác của thánh nhân, Thiên Chúa khôi phục và gia tăng phẩm giá của mọi người trong gia đình nhân loại. Cụ thể là nhờ sự cộng tác của Giuse, ‘Giêsu’ đem lại ơn cứu độ cho nhân loại, nghĩa là giúp con người ‘đi lên’ từ vực thẳm tội lỗi và sự chết để được hiệp hoan cùng Thiên Chúa hằng sống.

Như đề cập ở trên, trong Cựu Ước, sự quan phòng của Thiên Chúa đối với Giuse, người con trai thứ mười một của Giacóp thật đặc biệt. Nhiều chi tiết của câu chuyện này tương đồng với ‘câu chuyện của Đức Giêsu’ trong Tân Ước, chẳng hạn như: (1) Giuse là con yêu dấu của Giacóp, Đức Giêsu là Con Yêu Dấu của Chúa Cha; (2) Giuse đến Ai Cập thời thơ ấu, Đức Giêsu cũng đến Ai Cập thời thơ ấu, (3) Giuse bị các anh mình bán sang Ai Cập, Đức Giêsu cũng bị Giuđa bán cho quân dữ; (4) các anh trai nhà Giacóp bán Giuse cho người Ítmaên theo giá của một nô lệ, Giuđa bán Đức Giêsu cho ‘quân dữ’ với giá của một nô lệ, (5) Giuse đến Ai Cập như là một nô lệ, Đức Giêsu vốn dĩ là Thiên Chúa nhưng đã mang thân phận nô lệ trong hành trình trần thế; (6) khi các anh của Giuse tới Ai Cập, họ không nhận ra Giuse là em mình, khi Đức Giêsu hiện diện giữa gia đình nhân loại, người ta cũng không nhận ra Người; (7) Giuse là mục tử chăn chiên, Đức Giêsu cũng làm mục tử chăn chiên, Mục Tử nhân lành, (8) Giuse đã cứu dân Do Thái, Đức Giêsu cứu mọi người trong gia đình nhân loại; (9) Giuse lo cho dân Do Thái có đủ lương thực phân xác, Đức Giêsu cho gia đình nhân loại Bánh Hằng Sống (Bí Tích Thánh Thể), nuôi sống mọi người trong hành trình về với Nước Thiên Chúa viên mãn.

Trước khi loan báo Tin Mừng cách công khai, Đức Giêsu đã chịu ma quỷ cám dỗ bốn mươi đêm ngày trong sa mạc. Nơi đây, Đức Giêsu tỏ bày sự

quan phòng của Thiên Chúa. Người dựa vào lời Chúa để chông lại ma quỷ. Chẳng hạn, trình thuật Tin Mừng theo Thánh Mátthêu cho chúng ta biết khi quỷ nói với Đức Giêsu truyền cho đá hóa bánh mà ăn thì Người đáp: “*Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời miệng Thiên Chúa phán ra*” (Mt 4, 4); Khi quỷ dẫn Đức Giêsu gieo mình xuống từ nóc đền thờ thì Người đáp: “*Người chớ thử thách Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi*” (Mt 4, 7). Khi quỷ nói với Đức Giêsu sấp mình lạy nó thì Đức Giêsu nói: “*Người phải bái lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi, và phải thờ phượng một mình Người mà thôi*” (Mt 4, 10). Ba cơn cám dỗ của Đức Giêsu liên quan đến của ăn, danh dự và vinh quang trần thế. Quỷ đã dùng những phương cách mà con người dễ dàng gục ngã để cám dỗ Đức Giêsu nhưng đã thất bại vì Đức Giêsu luôn thực thi thánh ý Thiên Chúa. Quả thực, đúng như lời của tác giả thư gửi tín hữu Do Thái: “*Vị Thượng Đế của chúng ta không phải là Đấng không biết cảm thương những nỗi yếu hèn của ta, vì Người đã chịu thử thách về mọi phương diện cũng như ta, nhưng không phạm tội*” (Dt 4, 15). Trong mọi sự, Đức Giêsu để lại cho mọi người bài học về việc phó thác cho sự quan phòng của Thiên Chúa bởi vì nhờ sự quan phòng của Người, con người mới có thể vượt thắng muôn vạn hình thức cám dỗ của ma quỷ trong cuộc sống mình.

Đối với Đức Giêsu, sự quan phòng của Thiên Chúa vượt qua mọi biên giới địa lý cũng như luân lý, bởi vì: “*Người cho mặt trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính*” (Mt 5, 45). Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Luca cho chúng ta biết rằng trong buổi đầu loan báo Tin Mừng tại Nadarét miền Galilê, ngày sabát, Người vào hội đường và người ta trao cho Người sách ngôn sứ Isaia. Mở sách ra, Người gập đoạn nói về mình: “*Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa*” (Lc 4, 18-19). Sau đó, Người giảng dạy và mọi người thán phục vì những lời hay ý

đẹp từ miệng Người. Tuy nhiên, dân thành Nadarét vẫn cứng lòng. Sau đó, Đức Giêsu nhắc họ về hai câu chuyện trong quá khứ: Câu chuyện thứ nhất về việc ngôn sứ Êlia đến giúp bà góa thành Xarêpta miền Xidôn trong thời gian hạn hán, đói kém. Câu chuyện thứ hai về việc Êlisa chữa bệnh phong hủi cho Naaman, người Xyri. Các thánh giả Do Thái phản nộ với lời của Đức Giêsu: “*Họ đứng dậy, lôi Người ra khỏi thành - thành này được xây trên núi - họ kéo Người lên tận đỉnh núi, để xô Người xuống vực. Nhưng Người băng qua giữa họ mà đi*” (Lc 4, 29-30). Chúng ta có thể nói rằng trong sự quan phòng của Thiên Chúa, Đức Giêsu ‘không thể chết’ trong bối cảnh này, khi việc loan báo Tin Mừng mới bắt đầu chớm nở.

Đức Giêsu tỏ bày sự quan phòng của Thiên Chúa đối với các môn đệ thân cận cũng như những ai theo Người khi can thiệp vào các quy luật tự nhiên. Chẳng hạn, Người làm cho gió biển yên lặng để an ủi, trợ giúp các môn đệ trong cơn sợ hãi: “*Người thức dậy, ngấm đê gió, và truyền cho biển lặng như tờ. Rồi Người bảo các ông: Sao nhát thế? Làm sao mà anh em vẫn chưa có lòng tin? Các ông hoảng sợ và nói với nhau: Vậy người này là ai, mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh?*” (Mc 4, 39-41). Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Mátthêu cho chúng ta biết rằng sau khi hóa bánh ra nhiều cho hơn năm ngàn người ăn từ năm chiếc bánh và hai con cá, Đức Giêsu cho các môn đệ xuống thuyền mà sang bờ bên kia trước, còn Người thì lên núi cầu nguyện một mình. Khoảng canh tư, Đức Giêsu cũng đi trên mặt nước mà đến với các môn đệ đang khi thuyền ngược gió và bị sóng đánh. Thấy Đức Giêsu, họ tưởng là ma và hô hoán lên. Đức Giêsu nói với họ: “*Cứ yên tâm, chính Thầy đây, đừng sợ!*” (Mt 14, 27). Khi Đức Giêsu lên thuyền thì gió lặng ngay. Các môn đệ ngạc nhiên, bái lạy Đức Giêsu và nói: “*Quả thật Ngài là Con Thiên Chúa!*” (Mt 14, 33).

Đức Giêsu cho mọi người thấy sự quan phòng của Thiên Chúa không chỉ dành cho con người mà còn cho muôn vật muôn loài, nghĩa là Thiên Chúa quan tâm chăm sóc hoa đồng cỏ nội, cây cối núi rừng, muôn trùng chim thú. Đặc biệt, Người dùng hình ảnh sự quan phòng của Thiên Chúa đối với vạn vật để minh chứng sự quan phòng

của Thiên Chúa đối với con người. Chẳng hạn, khi đề cập sự lo lắng của con người về của ăn hằng ngày, Người nói: “*Hãy xem chim trời: Chúng không gieo, không gặt, không thu tích vào kho; thế mà Cha anh em trên trời vẫn nuôi chúng. Anh em lại chẳng quý giá hơn chúng sao?*” (Mt 6, 25-26). Lời của Đức Giêsu gợi lại cho chúng ta tư tưởng của tác giả Thánh Vịnh 84: “*Lạy Chúa Tể cần khôn là Đức Vua, là Thiên Chúa con thờ, ngay chim sẻ còn tìm được mái ấm, cánh nhạn kia cũng làm tổ đặt con bên bàn thờ của Chúa!*” (Tv 84, 4). Khi đề cập sự lo lắng của con người về áo mặc, Người nói: “*Hãy ngắm xem hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào mà rút ra bài học: Chúng không làm lưng, không kéo sợi; thế mà, Thầy bảo cho anh em biết: Ngay cả vua Salômôn, dù vinh hoa tột bậc, cũng không mặc đẹp bằng một bông hoa ấy. Vậy nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn, mai đã quăng vào lò, mà Thiên Chúa còn mặc đẹp cho như thế, thì huống hồ là anh em, ôi những kẻ kém tin!*” (Mt 6, 28-30). Quả thực, cơm ăn áo mặc luôn là sự quan tâm hàng đầu của con người qua mọi thời đại. Tuy nhiên, Đức Giêsu mời gọi mọi người tin tưởng vào sự quan phòng của Thiên Chúa bởi vì sự lo lắng thái quá sẽ làm cho con người chỉ quan tâm đến ‘cơm áo thể lý’ mà bỏ quên ‘cơm áo linh thiêng’, cơm áo cho phép con người sống xứng đáng với phẩm giá mình trong hành trình trần thế cũng như định hướng con người về Quê Hương vĩnh cửu. Quả thực, khi giảng dạy dân chúng, Đức Giêsu nói: “*Tôi là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời*” (Ga 6, 51). Sau này, Thánh Phaolô mời gọi mọi người: “*Anh em hãy mặc lấy Chúa Giêsu Kitô*” (Rm 13, 14). Như vậy, để sống trong sự quan phòng của Thiên Chúa, mọi người được mời gọi ‘ăn Đức Kitô và mặc Đức Kitô’ ngay trong hành trình trần thế này.

Đức Giêsu mời gọi những ai muốn theo Người biết nhận ra đâu là ưu tiên trong cuộc sống. Khi diễn giải bài giảng Tám Mối Phúc, Đức Giêsu nói: “*Anh em đừng lo lắng tự hỏi: Ta sẽ ăn gì, uống gì, hay mặc gì đây? Tất cả những thứ đó, dân ngoại vẫn tìm kiếm. Cha anh em trên trời thừa biết anh em cần tất cả những thứ đó*” (Mt 6, 31-32). Với Đức Giêsu, ý thức về sự quan phòng của Thiên Chúa đi đôi

với việc tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người. Theo đó: “*Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho. Vậy, anh em đừng lo lắng về ngày mai: Ngày mai, cứ để ngày mai lo. Ngày nào có cái khó của ngày ấy*” (Mt 6, 34). Đức Giêsu không khuyến khích mọi người hãy ‘ép xác lấy hôn’ hay ‘hãy lo xa’ nhưng hãy sống giây phút hiện tại tại cách sống mỗi mỗi nhất, nghĩa là ‘hãy lo gần hay hãy lo hiện tại’ bởi vì những gì ở xa chỉ có thể chuẩn bị bằng những gì ở gần, những gì trong hiện tại. Tuy nhiên, ‘ở gần’ hay ‘hiện tại’ luôn có nhiều chuyển và làm lúc con người lẫn lộn không biết đâu là ưu tiên trong việc chọn lựa của mình. Đức Giêsu chỉ cho cách là ‘hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người’. Đồng thời, Người cũng cho biết Nước Thiên Chúa không giống bất cứ nước nào trong gia đình nhân loại. Câu hỏi về Nước Thiên Chúa không phải là câu hỏi về cái gì (what) mà là câu hỏi về ai (who). Đức Giêsu cho chúng ta biết rằng sự hiện diện của Người là sự hiện diện của Nước Thiên Chúa, sự hiện diện của Giáo Hội do Người thiết lập là sự hiện diện của Nước Thiên Chúa, đặc biệt, Nước Thiên Chúa sung mãn khi Thiên Chúa quy tụ muôn vật muôn loài trong Người. (còn tiếp)

([Đọc tiếp BTDL/ CN 14 TN](#))

Cử hành Thánh Thể: Bài 22 - HÒA NƯỚC VỚI RƯỢU

WHD (11.03.2024) - Ngày 5 tháng 8 năm 2023, Ủy ban Phụng Tự Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã [thông báo](#) về chương trình Đào Tạo Phụng Vụ cho Dân Chúa gồm: (1) Thực hành mục vụ và (2) Kiến thức phụng vụ. Đề đào sâu hiểu biết về kiến thức phụng vụ, Ủy Ban Phụng Tự trân trọng giới thiệu loạt bài về cử hành Thánh Thể do linh mục Giuse Phạm Đình Ái, SSS tổng hợp và biên soạn.



Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS

I/ NGHI THỨC.

“*Đoạn linh mục đứng cạnh bàn thờ, thừa tác viên đưa các bình rượu nước, linh mục đổ rượu và một chút nước vào chén thánh, đọc thầm: Nhờ dấu chỉ nước hòa rượu này ... rồi trả bình rượu cho thừa tác viên giúp lễ. Trở lại giữa bàn thờ, linh mục hai tay cầm chén, nâng cao một chút, đọc thầm: Lạy Chúa là Chúa Cả trời đất... rồi đặt chén thánh xuống trên khăn thánh, và tùy nghi lấy tấm dầy đặt lên trên chén. Nếu không hát ca tiến lễ hoặc không đánh đàn thì khi dâng bánh và rượu, linh mục nên đọc lớn tiếng công thức chúc tụng, và cộng đoàn tụng hô đáp lại bằng câu: Chúc tụng Thiên Chúa đến muôn đời*” (QCSL 142).

II/ LỊCH SỬ & Ý NGHĨA.

Việc hòa nước vào rượu là một tập tục đã có trong phụng vụ cũng như trong xã hội cổ xưa. Thực hành này là

của người Hy Lạp nhưng được tuân giữ tại Palestin vào thời Chúa Giêsu.^[1] Lý do thực tiễn là muốn giữ được lâu, người ta làm rượu nguyên chất với nồng độ cao, vì thế mỗi khi uống, phải pha thêm nước vào cho dễ uống và cảm giác uống ngon hơn (x. 2 Mcb 15, 39).^[2]

Trong Kitô Giáo, các tín hữu thời Hội Thánh sơ khai vẫn theo tập tục này khi cử hành Thánh Thể. Sau này, phụng vụ gán cho hành vi hòa nước vào rượu những giải thích mang tính biểu tượng như sau:

(1) **Bên Tây phương:** việc hòa chung nước vào rượu tượng trưng cho sự kết hợp làm một giữa các tín hữu với Chúa Kitô, là Đầu Nhiệm Thể Hội Thánh (Dz 1320), rượu tiếp nhận nước như thế nào thì Chúa Kitô cũng tiếp nhận chúng ta và cả tội lỗi chúng ta vào trong Ngài như vậy. Vào thế kỷ VIII, người ta đọc thấy lời nguyện này: “*Như nước và rượu trong chén thánh không thể nào tách rời được, vì thế xin cho chúng con đừng bao giờ tách rời khỏi Chúa Cha và Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa và Con Chiên Cứu Độ.*”^[3] Ngay từ thế kỷ II, Thánh Justinô đã nhắc tới việc pha nước vào rượu: “*Rồi một người sẽ mang bánh và một chén rượu đã hòa với nước lên cho vị chủ tọa trên anh em.*”^[4] Trong bức thư của Thánh Cyprianô thành

Carthage hồi thế kỷ III (200/210-258), Ngài viết: “*Chúng ta biết rằng nước tượng trưng cho các tín hữu trong khi rượu tượng trưng cho máu Đức Kitô. Khi nước được kết hợp với rượu trong chén thánh, các tín hữu được nên một với Đức Kitô; những người tin (muôn dân = Giáo Hội) được tham dự và hợp nhất với Ngài là Đấng họ tin*”; Ngài cũng viết: “*Nếu ai đó chỉ dâng rượu, rượu khởi sự để trở thành máu của Đức Kitô mà không có chúng ta; Cũng vậy, nếu chỉ dâng nước, chỉ có dân chúng mà không có Đức Kitô. Nhưng khi cả hai được hòa trộn và hòa nhập với nhau bởi sự nên một khăng khít, Bí Tích Thiên Đàng và thiêng liêng được hoàn tất*” (Ep. 63 ad Caecilianum 13).^[5] Lời giải thích này có nền tảng trong sách Khải huyền 17, 15, trong đó Thánh Gioan coi nước tiêu biểu cho muôn dân.^[6]

(2) **Bên Đông phương:** nhấn mạnh đến hình ảnh máu và nước từ cạnh sườn Chúa chảy ra. Vì thế, khi pha nước vào rượu người ta đọc Ga 19, 34: “*Một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Chúa. Tức thì, nước cùng máu chảy ra...*”^[7]. Sự kiện này biểu trưng cho ngày khai sinh Hội Thánh và các Bí Tích.^[8] Công Đồng Florence (năm 1439) yêu cầu các tư tế phải hòa nước vào rượu trong chén thánh vừa vì có lẽ Đức Kitô đã làm như thế, vừa vì máu và nước từ cạnh sườn Người chảy ra. Phát biểu của Công Đồng không phải là giáo huấn về đạo lý đức tin nhưng chỉ ra sự đồng ý về biểu tượng này trong các Hội Thánh khác nhau của cả bên Đông lẫn bên Tây Phương, cụ thể là Hội Thánh Armenia và La Mã.^[9]

(3) Rượu và nước còn tượng trưng cho thiên tính (rượu) và nhân tính (nước) của Chúa Giêsu, hoặc là mối hiệp thông giữa Chúa Kitô (rượu) và Hội Thánh (nước). Cũng có thể hiểu về màu nhiệm nhập thể: Con Thiên Chúa làm con của loài người để con của loài người trở nên con Thiên Chúa. Ông gọi của chúng ta là được thông dự vào sự sống thần linh của Đức Kitô, để trở nên “*người dự phần vào bản tính Thiên Chúa*” (2Pr 1, 4).^[10] Đó là lý do truyền thống Roma cổ xưa dùng lời kinh: “*Nhờ dấu chỉ nước hòa rượu này, xin cho chúng con được tham dự vào thần tính của Đấng đã đoái thương thông phần nhân tính của chúng con*” làm lời nguyện nhập lễ Giáng Sinh nhằm nói lên cuộc trao đổi kỳ diệu trong màu nhiệm nhập thể.

cũng như kính mừng sự hiệp nhất giữa bản tính Thiên Chúa và bản tính nhân loại nơi Chúa Kitô.^[11]

Sách *Ordo Romanus I* (thế kỷ VIII) có chứa lời hướng dẫn thầy phụ phó tế tiếp nhận nước và trao cho vị tông phó tế. Vị này đổ nước vào trong chén rượu theo hình Thánh Giá.^[12] Sách lễ 1474 thì ghi lại lời nguyện đi kèm với hành động hòa nước vào rượu. Năm 1523, Luther đã chất vấn việc sử dụng nước hòa vào với rượu vì cho rằng đó chỉ là sáng kiến của con người, do đó không nên là một nghi thức bắt buộc.^[13] Thế nhưng, theo tinh thần của Công Đồng Trentô, Sách Lễ 1570 vẫn giữ lại và nhấn mạnh nghi thức này với lời nguyện kèm theo như đã có trong Sách Lễ 1474. Lời nguyện này đã được rút văn lại kể từ Sách Lễ 1970.^[14]

Ngày nay, khi pha nước vào rượu, linh mục đọc thầm: “*Nhờ máu chỉ nước hòa rượu này, xin cho chúng con được tham dự vào thân tính của Đấng đã đoái thương thông phần nhân tính của chúng con*” (NTTL 24). Lời kinh này gọi lại bài Thánh Ca Philiphê: “*Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây Thập Tự*” (Pl 2, 8). Kinh này do Đức Lêô I soạn (trong sách *Sacramentarium Leonianum*) để làm lời nguyện nhập lễ của lễ Giảng Sinh và vẫn còn tồn tại trong lời nguyện nhập lễ của lễ Giảng Sinh ban ngày hiện nay (*xin cho chúng con được chia sẻ chức vị làm con Chúa với Đức Kitô là Đấng đã chia sẻ kiếp người với chúng con*) là lễ mừng sự hiệp nhất giữa bản tính Thiên Chúa và bản tính nhân loại nơi Chúa Kitô, mở rộng ra đến Bí Tích Thánh Thể. Điều này phù hợp với quan niệm của Giáo Hội Đông Phương như đã nói trên.^[15]

III/ KỶ LUẬT.

1/ Hy tế Thánh Thể phải được cử hành với bánh không men, bằng bột mì nguyên chất và mới chế biến, không chút nào sọ hư. Do đó, bánh được làm với một chất khác, dù đó là một loại ngũ cốc, hay là bánh mà người ta đã thêm vào đó một chất khác hơn bột mì, với một số lượng đến nỗi, theo ý kiến chung, người ta không thể xem đó là bánh làm bằng lúa mì, thì bánh đó không làm thành chất thể thành sự cho việc cử hành Hy Tế và Bí Tích Thánh Thể. Việc đưa vào những chất thể khác để làm bánh dùng cho Phép Thánh Thể, như là trái cây, đường hay mật, là một lạm dụng

nặng nề. Dĩ nhiên, bánh lễ phải được làm bởi những người không những có tiếng là liêm khiết, mà còn có khả năng trong lãnh vực này và dùng những dụng cụ thích hợp (*Huấn Thi Bí Tích Cứu Độ* [BTCĐ], 48).

2/ Hy Tế Thánh Thể phải được cử hành với rượu nho tự nhiên, nguyên chất và không biến chất, nghĩa là không pha vào đó những chất khác. Trong lúc cử hành Thánh Lễ, người ta thêm một chút nước vào rượu. Phải cẩn thận gìn giữ rượu nho dùng cho Phép Thánh Thể ở tình trạng hoàn hảo, và theo dõi dùng để rượu lễ bị chua đi. Tuyệt đối cấm sử dụng rượu mà người ta nghi ngờ về tính xác thực và nguồn gốc của nó: Quả nhiên, Giáo Hội đòi hỏi sự chắc chắn về vấn đề những điều kiện cần thiết để các Bí Tích được thành sự. Không có lý do nào có thể chứng minh cho việc dùng một thức uống khác, dù chúng là thể nào, vì không phải là một chất thể thành sự (BTCĐ 50).

3/ Chủ tế chỉ thêm một chút nước vào trong chén rượu [được làm tự nhiên từ trái nho, và không bị hư chua], bởi vì Bí Tích không thể được cử hành nếu như thêm quá nhiều nước đến nỗi phá hủy tính chất rượu (*Bộ Giáo Luật*, số 924). Theo nhiều tác giả, nước chiếm tới 1/3 rượu thì kể như là mất tính rượu.^[16] Nước chiếm tới 1/2 rượu, không phải là kể như mà chắc chắn không còn phải là rượu nữa. Trong trường hợp này, tốt nhất là đừng tiến hành truyền phép, nếu không nói là sẽ truyền phép bất thành.^[17] Trước khi truyền phép, chủ tế nhớ ra là mình chưa pha nước vào rượu, nên pha xong mới truyền phép. Nếu truyền phép xong mới nhớ ra thì thôi. Cũng nên nhớ rằng, pha nước vào rượu phải làm trong Thánh Lễ. Trong trường hợp sau khi truyền phép rượu mới biết chỉ toàn là nước, nên làm theo chỉ dạy của QCSL số 324: “*Nếu sau truyền phép hay lúc rước lễ, linh mục mới thấy đó là nước chứ không phải rượu, thì đổ nước đó vào một bình, rồi rót rượu có pha nước vào chén và đọc phần tường thuật liên quan đến việc truyền phép chén rượu mà không buộc phải truyền phép bánh một lần nữa.*”^[18]

IV/ MỤC VỤ.

1) Nếu không có phó tế/linh mục đồng tế, người giúp lễ trao các bình rượu, bình nước cho chủ tế. Ngài đứng phía cạnh bàn thờ [để đổ rượu và sau đó đổ chút nước vào trong chén]

chứ không đứng ở giữa bàn thờ vì vị trí này vốn chỉ dành cho những hành động quan trọng và trực tiếp liên quan đến hành vi hiến dâng hy tế lên Thiên Chúa.^[19]

2) Nếu có phó tế/linh mục đồng tế, việc chuẩn bị chén thánh và pha chút nước do phó tế/linh mục đồng tế thực hiện, sau đó trao chén thánh cho chủ tế. Phó tế cũng có thể chuẩn bị chén thánh và pha chút nước vào chén rượu tại bàn thờ phụ rồi mang lên cho chủ tế tại bàn thờ (x. QCSL 73, 178).^[20]

3) Trong trường hợp phải sử dụng nhiều chén rượu (x. QCSL 207), tốt nhất nên hòa nước vào rượu trước rồi mới rót rượu vào từng chén;^[21] bằng không thì chỉ cần thêm chút nước vào chén lễ chính (chén chủ tế) là đủ. Không cần thiết phải nhỏ nước vào tất cả chén lễ đã sắp sẵn trên bàn thờ.^[22] Lập trường của Tòa Thánh được tìm thấy trong bức thư của Đức Tổng Giám Mục J. Augustino Di Noia, OP đề ngày 30/04/2012 (Prot. N. 1193/11/L), với vai trò là Thư Ký của Bộ Phụng Tự Thánh và Kỷ Luật Bí Tích bảy giờ, ngài khẳng định quan điểm của Bộ là chỉ cần đổ chút nước vào chén rượu được sử dụng bởi chủ tế là đủ [theo đòi hỏi của *Bộ Giáo Luật* tại điều 924§1]. Tất nhiên, sẽ không bị coi là sự lạm dụng phụng vụ nếu đổ nước vào tất cả các chén rượu khác (x. Committee on Divine Worship, *Newsletter*, May-June 2012).^[23]

IV/ SUY NIỆM.

Lạy Chúa Giêsu, tính hiếu kỳ của chúng con trở dậy trước thực hành lạ thường trong phần chuẩn bị lễ vật khi linh mục chủ tế đổ vài giọt nước vào chén rượu. Phải chăng Chúa cũng đã làm như thế trong Bữa Tiệc Ly? Nếu là loại rượu mới cất và Chúa phải uống đến bốn chén rượu như là một phần của nghi thức, thì nước pha vào rượu hẳn sẽ làm giảm đi độ cồn của rượu cho dễ uống. Có lẽ vì uống nhiều rượu mà các môn đệ của Chúa hầu như buồn ngủ đến nỗi không thể mở mắt nổi đang khi Chúa đổ mồ hôi máu trong vườn Gietsimani.

Thói quen hòa nước với rượu đã có từ rất xa xưa đến nỗi bây giờ ý nghĩa nguyên thủy của hành động này cũng mất đi theo chiều dài của lịch sử. Lạy Chúa, chúng con sẽ phải làm gì đây? Thánh Giám Mục Cypriano thành Carthage đã ghi chú khéo léo về ý nghĩa biểu tượng trong nghi thức này: Chúa là rượu và chúng con là

nước. Chúng con có thể suy rằng khi nước và rượu hoà lẫn với nhau, chúng con cũng sẽ được liên kết chặt chẽ với Chúa. Vì thế, chén rượu và nước biểu hiện cho sự kết hiệp thường xuyên giữa chúng con và Chúa. Khi nhận ra ý nghĩa biểu tượng của chén là nỗi khổ đau, chúng con liền bàng hoàng và thức tỉnh. Chúng con sẽ mãi kết hiệp với cuộc khổ nạn và cái chết của Chúa. Đây là một gánh nặng nhưng cũng là một vinh dự cho chúng con. Chúng con sẽ cùng với Chúa mà thừa lên với Chúa Cha rằng: “Lạy Cha, xin hãy cất chén này xa con, nhưng đừng theo ý con mà vâng theo ý Cha”.

Lạy Chúa, chúng con hay biết rằng giám mục Cypriano đã khiển trách một phụ nữ giàu có vì bà không dâng lễ vật gì khi tham dự Thánh Lễ, lại còn dám ăn bánh dành cho người nghèo. Những lời khó nghe của ngài không những thực sự khai lòng mở trí người ta mà còn làm sáng tỏ sự thật về Thánh Lễ. Đó là Thánh Lễ của người nghèo, những người đã hào phóng dâng tiền từ những của cải nghèo hèn của mình để giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn hơn chính họ.

Đức Giáo Hoàng Lêô đáng kính đã có một nhận định sắc bén: “Nhiều người không có khả năng cho đi nhiều như người khác nhưng tình yêu bên trong trái tim họ lại không thua kém bất kỳ ai”.

Thực hành này vẫn đang tiếp tục diễn ra ở các giáo xứ giàu có nhất cũng như nghèo khó nhất. Rượu và nước hòa lẫn với nhau nói lên rằng Hội Thánh luôn là Hội Thánh của người nghèo; Hội Thánh luôn xác quyết rằng Hội Thánh không chỉ ra sức làm việc vì lợi ích của người nghèo mà cũng là một Hội Thánh nghèo. Chúng con khám phá ra rằng sự hòa lẫn nước và rượu chính là dấu chỉ diễn tả một lối sống của Tin Mừng, một lối sống trái ngược với thế gian: khó nghèo là một nhân đức gắn liền với thừa tác viên của Chúa, họ được sai đi để phục vụ người nghèo vốn bị vương bận bởi nhiều gánh nặng của cơm áo gạo tiền. Rượu và nước hòa lẫn với nhau là một lời nhắc nhở kịp thời cho chúng con rằng sống giữa thế gian giàu có và hào nhoáng thì thừa tác viên của Chúa phải sống trong sự đơn nghèo. Amen./.

Đấng đã được Kinh Thánh nói trước.

Bạn biết không? Trên thế giới này, không có bất kỳ một người nào, dù là vĩ nhân hay lãnh tụ, mà sử sách lại viết về họ trước khi họ sinh ra. Duy chỉ có mình Đức Giêsu, Kinh Thánh Cựu Ước đã nói nhiều điều về Người từ nhiều ngàn năm trước khi Người giáng sinh. Điều đó cho thấy việc Người giáng sinh vào thế gian này không phải ngẫu nhiên nhưng đã được chuẩn bị cẩn thận, chi tiết. Chẳng hạn:

* Sách Sáng thế tiên báo Đấng Cứu Thế sẽ thuộc dòng họ Giuđa (x. St 49, 10).

* Ngôn sứ Isaia tiên báo Đấng ấy sẽ sinh ra trong hoàng tộc Đavít (x. Is 11, 1) và được sinh ra bởi một Trinh Nữ (x. Is 7, 14).

* Ngôn sứ Mikha tiên báo Đấng Cứu Thế sẽ sinh tại Bêlem (x. Mk 5, 1).

* Ngôn sứ Isaia cũng đã phác họa rõ nét bức chân dung của Người Tội Tớ Đau Khô, ám chỉ Đức Giêsu sau này: “Chính người đã bị đâm vì chúng ta phạm tội, bị nghiền nát vì chúng ta lỗi lầm; người đã chịu sửa trị để chúng ta được bình an, đã phải mang thương tích cho chúng ta được chữa lành. Bị ngược đãi, người cam chịu nhục, chẳng mở miệng kêu ca; như chiên bị đem đi làm thịt, như cừu câm nín khi bị xén lông, người chẳng hề mở miệng” (Is 53, 5-7).

* Các Thánh Vịnh cũng nói nhiều chi tiết về Đấng cứu thế, chẳng hạn: “Bọn ác đồ trong ngoài vây bủa, chúng đâm con thủng cả chân tay, xương con đem được vắn dài; chúng đưa cặp mắt cứ hoài ngo xem.

Áo mặc ngoài chúng đem chia chác, còn áo trong cũng bắt thăm luôn” (Tv 22, 17-19)

Tất cả các lời tiên báo đều đã được ứng nghiệm và hoàn tất nơi cuộc đời Đức Giêsu. Chính Đức Giêsu cũng đã nói với người Do Thái: “Các ông nghiên cứu Kinh Thánh, vì nghĩ rằng trong đó các ông sẽ tìm được sự sống đời đời. Mà chính Kinh Thánh lại làm chứng về tôi” (Ga 5, 39). Sau phục sinh, Đức Giêsu nói với các môn đệ: “Khi còn ở với anh em, Thầy đã từng nói với anh em rằng tất cả những gì sách Luật Môsê, các Sách Ngôn Sứ và các Thánh Vịnh đã chép về Thầy đều phải được ứng nghiệm” (Lc 24, 44).

Bạn thử nghĩ xem, giả như không

Giải đáp thắc mắc cho người trẻ Công Giáo:

Bài 122: **VÀI NÉT VỀ CHÚA GIÊSU**



Văn Nghĩa, CRM

Văn Nghĩa, CRM

một của cả thế giới, với hàng tỉ người tin thờ, trong đó có cả những cái đầu vĩ đại của nhân loại; với ngày sinh nhật được đón mừng hầu như khắp nơi trên thế giới “từ thành phố ra đồng quê”; và với niên lịch tính theo mốc năm sinh của Người được cả thế giới sử dụng... trong khi biết bao nhiêu danh tướng lẫy lừng một thời, biết bao vị vua từng xưng hùng xưng bá, biết bao triết gia từng nhận mình là đỉnh cao trí tuệ loài người, thì đều qua đi như ánh sao băng. Hoặc nếu có gây ảnh hưởng ít nhiều trên nhân loại, cũng không thể sánh với sức ảnh hưởng của một con người “hiền lành và khiêm nhường” (Mt 11, 29), “thân cô thế cô” ấy. Tại sao lại có hiện tượng lạ lùng như thế?

Chúng ta sẽ không thể tìm được lý lẽ thỏa đáng để giải thích, ngoại trừ việc nhìn nhận Người là Con Thiên Chúa và cũng là Thiên Chúa, Đấng đã nhập thể làm người. Đây là niềm tin cốt yếu của người Kitô Giáo. Niềm tin này không phải là cảm tình bông bột, nhưng dựa vào những cơ sở rất chắc chắn.

Câu hỏi:

Xin kể cho con một chút về Đức Giêsu mà chúng ta đang tin theo được không ạ?

Trả lời:

Chúng ta biết **Đức Giêsu là người thật việc thật**, một nhân vật lịch sử chứ không phải là một nhân vật hư cấu. Tuy nhiên, Người không phải chỉ là một người bình thường, cũng không phải chỉ là một vĩ nhân, mà còn vượt trên tự nhiên, vượt trên lịch sử.

Người ngoài Kitô Giáo có thể không tin vào thần tính của Đức Giêsu, nhưng không thể phủ nhận rằng Người đã trở thành nhân vật số

có Đức Giêsu, chúng ta sẽ không thể biết được những đoạn sách trên nói về ai.

Đấng có thẩm quyền.

Dù đã trút bỏ vinh quang để trở nên một phạm nhân, nhưng nơi Đức Giêsu vẫn toát lên một vẻ gì đó rất phi thường. Sách Tin Mừng Mácô ghi nhận: “Thiên hạ sững sốt về lời giảng dạy của Người, vì Người giảng dạy như một Đấng có thẩm quyền, chứ không như các kinh sư” (Mc 1, 22). Tin Mừng Gioan thì thuật lại việc đám vệ binh được sai đi bắt Đức Giêsu, đã trở về tay không và báo cáo: “Xưa nay chưa hề đã có ai nói năng như người ấy!” (Ga 7, 44-46).

Khi chưa đến giờ đã định, không ai làm gì được Người. Nhiều lần các kinh sư và người Pharisêu đã bày mưu gài bẫy để kiểm cứ buộc tội Người, những cái bẫy cực kỳ hiểm hóc, không có lối thoát. Nhưng Đức Giêsu đều hóa giải một cách tài tình, như trong vụ xử “người phụ nữ ngoại tình” (x. Ga 8, 2-11) hay trong vấn nạn “nộp thuế cho hoàng đế Xêda” (x. Mt 22, 15-22). Người đã cư xử khôn khéo đến mức không ngờ khiến cho những kẻ gài bẫy Người phải chung hừng.

Đức Giêsu còn thể hiện quyền năng của mình qua rất nhiều phép lạ. Phép lạ đầu tiên được thực hiện tại một tiệc cưới ở Cana, qua lời thỉnh cầu của thân mẫu, Đức Giêsu đã biến 10 chum nước lã thành rượu ngon để giúp cho nhà đám thoát cảnh thiếu rượu (x. Ga 2, 1-11). Sau đó là những phép lạ như dẹp yên bão tố (x. Mt 8, 23-27), bước đi trên mặt biển (x. Mc 6, 45-52). Nhiều lần Đức Giêsu hóa bánh ra nhiều để nuôi dân chúng nơi hoang địa.

Rất nhiều lần Đức Giêsu trừ quỷ và chữa lành các thứ bệnh tật. “Đi tới đâu là Người thì ân giáng phúc tới đó và chữa lành mọi kẻ bị ma quỷ kiểm chế...” (Cv 10, 38). “Dân chúng nghe tin Người ở đâu, thì cáng bệnh nhân đến đó. Người đi tới đâu, người ta cũng đặt kẻ ốm đau ở ngoài đường ngoài chợ, và xin Người cho họ ít là được chạm đến tua áo choàng của Người; và bất cứ ai chạm đến, thì đều được khỏi” (Mc 6, 55-56).

Đặc biệt hơn cả là Đức Giêsu có thể làm cho người chết sống lại: Người cho anh Ladarô đã chết chôn trong mộ bốn ngày và đã nặng mùi sống lại (Ga 11, 43-44); Ngài cho con gái vị thủ lãnh sống lại (Mt 9, 18-26);

Ngài cho con trai bà góa thành Nain sống lại (Lc 7, 12-15).

Đó là những sự việc xảy ra ngoài quy luật tự nhiên. Sự chữa lành bệnh tật ngay lập tức, việc người đã chết sống lại liên quan đến năng lực siêu nhiên. Cũng xin lưu ý rằng không phải Đức Giêsu thích làm phép lạ một cách tùy tiện đâu. Chỉ khi có một lý do chính đáng thì Người mới thực hiện. Thường Người làm phép lạ là vì đáp ứng một lòng tin mạnh mẽ vững vàng của ai đó. Hoặc để chứng tỏ rằng Người là Đấng Cứu độ đã được Chúa Cha sai đến, như lời Người nói: “Chính những việc tôi làm đó làm chứng cho tôi rằng Chúa Cha đã sai tôi” (Ga 5, 36).

Đấng bày tỏ khuôn mặt Thiên Chúa tình yêu.

Khi ở giữa nhân loại, Đức Giêsu Kitô đã bày tỏ cho nhân loại biết rằng: Thiên Chúa là tình yêu. “Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một” (Ga 3, 16). Nghĩa là Ngài đã ban cho chúng ta điều quý giá nhất của Ngài. Bởi vì “Đến như chính Con Một, Thiên Chúa cũng chẳng tiếc, nhưng đã trao nộp vì hết thầy chúng ta” (Rm 8, 32).

Qua các bài giảng và huấn từ, Đức Giêsu luôn dạy về đức yêu thương: “Hãy yêu thương kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em. Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của Cha anh em, Đấng ngự trên trời, vì Người cho mặt trời mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất lương” (Mt 5, 44-45).

Qua các dụ ngôn, Đức Giêsu diễn tả Thiên Chúa như người cha nhân hậu, đến nỗi dù đứa con bất hiếu, bỏ nhà đi hoang, người cha vẫn ngày đêm trông ngóng, mong con trở về. (x. Lc chương 15)

Không chỉ giảng dạy bằng giáo lý suông, Đức Giêsu còn thể hiện dụng mạo yêu thương của Thiên Chúa bằng chính cách sống cũng như cách ứng xử của Người: Người sống nghèo và gần gũi với những người nghèo, những người bị xã hội coi thường. Người hòa mình vào dòng người xuống sông Giordan nhờ Ngọn sứ Gioan rửa tội tỏ lòng sám hối. Người còn hạ mình sâu hơn nữa khi tự đồng hóa mình với những người kém cỏi nhất trong xã hội: “Ai làm phúc cho những người đói rách, bệnh tật, tù đầy... là làm cho chính ta” (Mt 25, 31-46).

Trước khi rời khỏi thế gian, Đức Giêsu còn hạ mình xuống rửa chân cho các môn đệ, để rồi tha thiết nói với họ: “Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 13, 34).

Đấng cứu độ nhân thế.

Có thể nói, mục đích chính của việc Đức Giêsu xuống thế làm người là để chịu chết đền tội thay cho toàn thể nhân loại. Đây không phải là một tai họa xảy ra ngoài ý muốn; trái lại, đây là một sự tự hiến. Chính Người đã nhiều lần nói trước:

- “Thầy sẽ bị nộp cho các thượng tế và kinh sư. Họ sẽ nhạo báng, khạc nhổ, đánh đòn và giết chết Thầy. Ba ngày sau, Thầy sẽ sống lại” (Mc 8, 31; 9, 9.31; 10, 34).

- “Vì tôi đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người” (Mc 10, 45).

- “Mạng sống của tôi, không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy” (Ga 10, 18).

Về khách quan, Giáo Lý của Đức Giêsu có nhiều điều trái với thói tục thế gian, nhất là những người có thể lực, nên họ sinh lòng thù ghét. Họ cũng ganh ghét vì mất quyền lợi và ảnh hưởng trên dân, “vì nhiều người Do Thái đã bỏ họ và tin vào Đức Giêsu” (Ga 12, 10). Lý do chính họ đưa ra để kết án Người là Người đã phạm thượng khi dám nhận mình là Con Thiên Chúa. Họ đã tìm cách xử tử Người bằng hình phạt nặng nề nhất – đóng đinh vào thập giá.

Thế nhưng chính nơi thập giá, Đức Giêsu đã chứng tỏ rằng, tình yêu Thiên Chúa vượt lên trên tội ác của con người. Người đã cho thấy tình yêu đích thực là thế nào. Tình yêu ấy cao cả đến mức hy sinh chính mạng sống mình. Tình yêu ấy quảng đại đến mức tha thứ cho chính những kẻ hành hình mình, vì ngay trong giờ phút tội cùng đớn đau, Người vẫn van xin cùng Chúa Cha: “Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm” (Lc 23, 34).

Qua cái chết đau thương của mình, Đức Giêsu đã biến cây thập giá, dấu hiệu của đau khổ, ô nhục, man rợ và chết chóc trở thành biểu tượng của Tình Yêu và ơn cứu độ cho con người, như lời Người nói: “Phản tôi, một khi

được giương cao lên khỏi mặt đất, tôi sẽ kéo mọi người lên với tôi” (Ga 12, 32).

Đấng hằng sống.

Sau cái chết đau thương, thân xác Đức Giêsu được hạ xuống và mai táng trong một ngôi mộ đá. Đúng như lời đã hứa, ba ngày sau, Người sống lại. Đây là biên cô lịch sử vĩ đại, với sự kiện Ngôi Mộ Trống mặc dù có lính canh gác cẩn thận.

Sau phục sinh, Đức Giêsu hiện ra gặp gỡ, an ủi, dạy dỗ các môn đệ trong khoảng 40 ngày rồi Người lên trời, ngự bên hữu Đức Chúa Cha.

Kể từ khi ấy, các môn đệ của Đức Giêsu đã bật chấp mọi hiểm nguy, đe dọa, bắt chấp mọi đánh đập, tra tấn, và bắt chấp cả cái chết, để làm chứng rằng họ đã thấy Chúa Giêsu sống lại từ cõi chết. Không ai bịa ra một câu chuyện để rồi đại đột bảo vệ câu chuyện ấy đến mức đánh đổi mạng sống phải không bạn?

Đức Giêsu đã sống lại và là Đấng Hằng Sống (Ga 8, 24. 28. 58). Tuy không còn hiện diện hữu hình như thời kỳ các Tông Đồ, nhưng Đức Giêsu vẫn còn ở giữa loài người cách thiêng liêng trong Hội Thánh, đặc biệt trong Bí Tích Thánh Thể, như lời Người đã hứa: “Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 20, 28).

Bạn thân mến,

Đức Giêsu vừa là con người lịch sử, vừa là đối tượng của niềm tin. Bởi vì Người là Con Thiên Chúa nhập thể làm người, là Đấng cứu độ duy nhất, trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và loài người, như lời Người khẳng định: “Chính Thầy là con đường, là sự thật và là sự sống. Không ai đến với Chúa Cha mà không qua Thầy” (Ga 14, 6).

Ước gì bạn và tôi đều có thể tuyên xưng cách mạnh mẽ như Thánh Phaolô Tông Đồ: “Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khốn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?... Đúng thế, tôi tin chắc rằng: cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta” (Rm 8, 35-39).

Trích [Giải Đáp Thắc Mắc cho người trẻ Công Giáo, Tập 6](#), Nxb Tôn Giáo, 05/2021
[WHD \(09.04.2024\)](#)

CHÚA GIÊSU BỊ CHẾ NHẠO



Lm. Enrico Cattaneo, S.J
La Civiltà Cattolica

(Tiếp theo BTDL/CN 12 TN)

3. Mất trí và bị quỷ ám.

Trên bước đường rao giảng Tin Mừng, Chúa Giêsu gặp nhiều chống đối từ phe đối nghịch. Họ cáo buộc Ngài là kẻ bịp bợm, một tay ăn nhậu, kẻ làm điều ác... Nhưng có lẽ, lời vu không nghiêm trọng nhất áp đặt cho Chúa Giêsu chắc chắn là việc Ngài bị xem như kẻ bị quỷ ám.

‘Ông ta mất trí rồi!’

Khi rao giảng ở Galilê, Chúa Giêsu mãi mê với đám đông đến nỗi Ngài và các môn đệ “thậm chí không có thời gian để ăn” (Mc 3: 20). Khi đó, người thân của Ngài, tức là họ hàng của Ngài muốn đi bắt trói Ngài, “vì họ nói: ‘Ông ấy mất trí (exestē)’” (Mc 3: 21). Chỉ có Máccô đề cập đến chi tiết này. Chi tiết này không dễ giải thích và có thể dịch là “ông ấy phát điên rồi!”. Điều này cho thấy rằng, ít nhất lúc đầu, các thành viên trong gia đình Ngài không phải là môn đệ của Ngài. Quả thực, như Phúc Âm Thứ Tư nói, “ngay cả anh em của Người cũng không tin Người” (Ga 7: 5). Tuy nhiên, Mẹ của Người, Đức Maria, người mà chúng ta thấy cùng với môn đệ khác ở dưới chân Thập Giá (Ga 19, 25-27), phải được miễn trừ khỏi việc này.

Trong Tin Mừng Mátthêu, việc gọi ai đó là “đồ ngốc” (rhaka) sẽ bị lên án rất nghiêm khắc: “Ai mắng anh em mình là đồ ngốc, thì đáng bị đưa ra trước Thượng Hội Đồng. Còn ai chửi anh em mình là quân phản đạo (mōre), thì đáng bị lửa hỏa ngục thiêu đốt (Mt 5: 22). Trong Tin Mừng Thánh Gioan, một lời xúc phạm tương tự cũng được người Do Thái dùng để ám chỉ Chúa Giêsu. Những người hiểu lầm lời nói

của Ngài về việc Ngài sẵn sàng “hy sinh mạng sống” (Ga 10: 17-18) và giải thích chúng như một ý định tự sát. Họ nói: “Ông ấy bị quỷ ám và điên khùng (mainetai) rồi” (Ga 10: 20). Bị điên tương đương với việc bị chiếm hữu. Trong lãnh thổ của người Ghêrasa, có một người đàn ông không mặc gì và đi lang thang giữa các ngôi mộ, la hét và tự đánh mình bằng những hòn đá. Sau khi Chúa Giêsu giải phóng anh ta, người dân trong vùng đó đã nhìn thấy “người bị đạo binh

quỷ ám đang ngồi đó, ăn mặc hẳn hoi và trí khôn tinh táo” (Mc 5: 15).

Tại Cêdarê, sau khi nghe lời khai của Phaolô, Tổng Trấn Philatô đã cho ông là kẻ ngốc: “Ông Phaolô, ông điên mất rồi (mainēi)! Ông hay chữ quá nên hoá điên!” “Ông Phaolô đáp: “Thưa ngài Philatô đáng kính, tôi không điên đâu, nhưng tôi nói lên những điều hợp với sự thật và lẽ phải” (Cv 26: 24-25).

‘Ông ta bị quỷ ám!’

Lời vu không nghiêm trọng nhất áp đặt cho Chúa Giêsu chắc chắn là việc Ngài bị xem như kẻ bị quỷ ám. Điều này được đề cập trong cả bốn Tin Mừng. Theo Máccô, lời buộc tội đến từ các kinh sư, họ nói rằng: “Ông ấy bị quỷ vương Bêendêbun ám” và “Ông ấy nhờ quỷ vương mà trừ quỷ” (Mc 3: 22). Điều này cũng giống như việc gọi Con Người là “Xatan” (Mc 3: 23). Chúa Giêsu đã đáp lại lời vu không này bằng một loạt lập luận cho thấy sự vô lý của lời buộc tội đó (Mc 3: 24-27) và kết thúc bằng một tuyên ngôn chắc nịch: “Quả thật, tôi nói với các ông, ai ‘phạm đến Chúa Thánh Thần’ sẽ được coi là ‘mắc tội muôn đời’” (Mc 3: 28-29). Quả thực, họ nói: “Ông ấy bị thần ô uế ám” (Mc 3: 30). Tuyên ngôn về “tội không thể tha thứ”, cũng được trích dẫn từ Tin Mừng Mátthêu 12: 31-32 và Luca 12: 10 với nhiều biến thể, và là một trong những lời phán xét nghiêm khắc nhất mà Chúa Giêsu từng nói ra [9].

Lời buộc tội như vậy cũng xuất hiện trong Tin Mừng Thứ Tư. Lời khẳng quyết của đám đông: “Ông bị quỷ ám thật rồi! [...] có ai tìm giết ông đâu” (Ga 7: 20). Thay vì một sự phán xét vô cớ, họ cũng có thể nói, “Ông điên thật rồi!” Tuy nhiên, trong

cuộc đối đầu đầy kịch tính ở chương 8, lời buộc tội này trở nên rõ ràng hơn: “Chúng tôi bảo ông là người Samari và là người bị quỷ ám thì chẳng đúng lắm sao?” (Ga 8: 48). Chúa Giêsu đáp: “Tôi không bị quỷ ám nhưng tôi tôn kính Cha tôi, còn các ông lại làm nhục tôi” (Ga 8, 49). Những người buộc tội Ngài đã nhắc lại: “Bây giờ chúng tôi chắc rằng ông bị quỷ ám thật rồi!” (Ga 8: 52). Sự xúc phạm này tái diễn khi Chúa Giêsu tiên báo về việc hiến mạng sống mình (Ga 10, 17-18), những lời tiên tri đó đã dấy lên sự chia rẽ giữa họ: “Nhiều người trong nhóm họ nói: “Ông ấy bị quỷ ám và điên khùng rồi! Nghe ông ấy làm gì? “Kẻ khác bảo: “Người bị quỷ ám (daimonizomeou) đâu có nói được như vậy! Quỷ (daimonion) có thể mở mắt cho người mù được sao?” (Ga 10: 19) [10].

Trong khi Chúa Giêsu là Đấng Thánh, luôn được Chúa Thánh Thần hướng dẫn, và do đó không phạm tội (Dt 4: 15; Ga 8: 46), nhưng các môn đệ của Ngài thì không, họ là những người được kêu gọi tinh thức và cầu nguyện để không sa vào cám dỗ (Mc 14, 38). Thật không may, một trong số những Tông Đồ đã không thể cưỡng lại sức mạnh của quỷ. “Xatan đã nhập vào Giuđa, cũng gọi là Itcariôt, một người trong Nhóm Mười Hai” (Lc 22: 3). Tin Mừng Thứ Tư xác nhận điều này: “Ngay khi Giuđa cầm lấy bánh, Xatan liền nhập vào y” (Ga 13: 27). Quả thực, Xatan cũng đã cố gắng hạ bệ Phêrô: “Simôn, Simôn ơi, kia Xatan đã xin được sàng anh em như người ta sàng gạo. Nhưng Thầy đã cầu nguyện cho anh để anh khỏi mất lòng tin. Phần anh, một khi đã trở lại, hãy làm cho anh em của anh nên vững mạnh” (Lc 22: 31-32). Trước đó Phêrô đã có nguy cơ trở thành “Xatan” khi ông cố gắng cản Chúa Giêsu đi con đường mà Chúa Cha đã vạch ra cho Ngài: “Xatan! lui lại đằng sau Thầy!” Chúa Giêsu nói: “Vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người” (Mc 8: 33). Thánh Phaolô cũng cảnh báo về “Tông Đồ giả, họ là thợ gian xảo, đội lốt Tông Đồ của Đức Kitô. Lạ gì đâu! Vì chính Xatan cũng đội lốt Thiên Thần sáng láng” (2 Cr 11: 13-14).

4. Kẻ phạm thượng.

Cái chết của Đức Giêsu không nằm ngoài ý định của Thiên Chúa và cũng không nằm ngoài ý định của con

người. Bởi lẽ, khi Đức Giêsu ngồi ăn với người tội lỗi, Ngài bị cáo buộc là tay ăn nhậu; khi Ngài chữa bệnh vào ngày sabát, Ngài bị cho là không giữ luật của tiên nhân; khi Ngài tha tội cho một người bại liệt, Ngài bị lên án là phạm thượng. Theo luật của người Do Thái, tội phạm thượng là một tội rất nghiêm trọng, và đáng bị tử hình. Trên thực tế, lời cáo buộc phạm thượng cộng với những cáo buộc khác đã ngấm ngấm dần dần cái chết của Ngài.

‘Ông ta đã phạm thượng! Ông ta đã lừa dối dân chúng!’

Lời buộc tội phạm thượng lần đầu tiên được áp dụng cho Chúa Giêsu một cách rất ư nhẹ nhàng và êm đềm, trong một bối cảnh riêng tư, sau khi Ngài tha tội cho một người bại liệt tại nhà: “Một số luật sĩ nghĩ thâm trong lòng: ‘Sao ông này lại dám nói như vậy? Ông ta nói phạm thượng! Ai có quyền tha tội, ngoài một mình Thiên Chúa?’” (Mc 2: 7; Mt 9: 3) [11]. Theo luật Do Thái, tội phạm thượng là một tội rất nghiêm trọng, và đáng bị tử hình [12]. Mặc dù hình phạt này ngay lúc đó chưa được áp dụng ngay tức thì, nhưng trên thực tế, lời buộc tội này cộng với lời buộc tội rằng Ngài ngồi ăn với người tội lỗi (Mc 2: 15-17), không thực hành việc ăn chay (Mc 2: 18-22), không giữ luật ngày Sabát (Mc 2: 23-28), và cuối cùng là việc chữa lành vào ngày Sabát (Mc 3: 1-5), đã dẫn đến một bản án tử hình ngấm ngấm, biện minh cho những gì xảy ra sau đó: “Ra khỏi đó, nhóm Phariseu lập tức bàn tính với phe Hêrôđê, để tìm cách giết Đức Giêsu” (Mc 3: 6).

Tuy nhiên, cơ hội để đưa ra lời kết án này chính thức là sau khi Chúa Giêsu bị bắt và bị xét xử trước Thượng Hội Đồng. Đối với câu hỏi của vị thượng tế: “Ông có phải là Đấng Kitô, Con của Đấng Đấng Chúc Tụng không?” (Mc 14: 61), Chúa Giêsu đã trả lời bằng ngôn ngữ khái huyền để gián tiếp xác nhận danh xưng đó (Mc 14: 62). Lời tuyên ngôn rằng Ngài là Đấng Mêsia được Đức Chúa tôn phong làm vị thẩm phán cánh chung được coi là phạm thượng. Tại thời điểm này, bản cáo trạng chính thức được kích hoạt: “Chúng ta cần gì nhân chứng nữa? Quý vị vừa nghe hẳn nói phạm đến Thiên Chúa. Quý vị nghĩ sao?” Sau đó “tất cả họ đều kết án Người đáng phải chết” (Mc 14: 63-64; Mt 26: 57-68). Từ lúc đó Chúa

Giêsu bị đối xử như tội phạm, bị khắc nhổ và đánh đập (Mc 14: 65; Mt 26: 67-68).

Phúc Âm Thứ Tư không thuật lại giai đoạn thử thách này, nhưng ngầm diễn tả điều tương tự với một bối cảnh khác. Trong dịp Lễ Cung Hiến, Chúa Giêsu đã thốt ra một số lời trong Đền Thờ có vẻ được xem như phạm thượng đối với người Do Thái, họ lập tức nhặt đá ném Người. Ở đây cũng có thể coi hành động của họ như là một lời biện minh thuần túy tôn giáo: “Chúng tôi ném đá ông, không phải vì một việc tốt đẹp, nhưng vì một lời nói phạm thượng: ông là người phạm mà lại tự cho mình là Thiên Chúa” (Ga 10, 33). Chúa Giêsu ngạc nhiên nên nói với họ: “Thì tôi là người Chúa Cha đã thánh hiến và sai đến thế gian, làm sao các ông lại bảo tôi: ‘Ông nói phạm thượng! vì tôi đã nói: “Tôi là Con Thiên Chúa?”’ (Ga 10: 36). Sự phạm thượng nằm ở chỗ Ngài đã đưa ra một tuyên bố vô căn cứ, nghĩa là Đức Giêsu “tuyên bố chính Ngài là Thiên Chúa”. Vì vậy, người ta có ý định giết Chúa Giêsu vì tội phạm thượng, nhưng thật bí ẩn trong hoàn cảnh đó, bởi “Người đã thoát khỏi tay họ” (Ga 10: 39).

Sự việc xảy ra sau khi Đức Giêsu bị Thượng Hội Đồng bắt giữ và lên án. Tuy nhiên, người Do Thái không được phép áp dụng hình phạt tử hình, nên đã quay sang Tổng Trấn Philatô. Không thể buộc tội Chúa Giêsu phạm thượng, bởi tội này không có trong luật pháp của người La Mã [13], nên họ viện cớ là do động cơ chính trị khi tố cáo Chúa Giêsu là một kẻ gây rối nguy hiểm và khiến dân chúng bất an. Tin Mừng Thánh Luca nhấn mạnh lời buộc tội này: “Chúng tôi đã phát giác ra tên này sách động dân tộc chúng tôi, và ngăn cản dân chúng nộp thuế cho Hoàng Đế Xêda, lại còn xưng mình là Mêsia, là Vua nữa” (Lu-ca 23: 2). Và người Do Thái nhấn mạnh đến tầm mức ảnh hưởng của Chúa Giêsu: “Hắn đã xúi dân nổi loạn, đi giảng dạy khắp vùng Giuđê, bắt đầu từ Galilê cho đến đây” (Lc 23, 5). Philatô hiểu rõ điều này: “Các ngươi nộp người này cho ta, vì cho là tay kích động dân” (Lc 23: 14), nhưng sau khi tra hỏi Đức Giêsu về việc được gọi là “vua” (Ga 18: 33-38), ông ta nhận ra rằng không có gì có thể làm bằng chứng để kết án Người, và động cơ thực sự của lời buộc tội là do ghen tị (Mt 27: 18). Sự thỏa hiệp được tìm

thấy xung quanh danh hiệu “vua”, một danh hiệu thiên sai đối với người Do Thái, một danh hiệu chính trị dành cho Philatô [14]. Vì vậy, cuối cùng, dù không muốn nhưng Philatô vẫn tuyên án tử hình Chúa Giêsu cho dấu không tìm thấy lý do gì, ông biện minh đó là hành vi chiêm đoạt tước hiệu vua (Ga 19, 12-16) [15].

Trong thời kỳ đầu của Giáo Hội, các Tông Đồ bị bắt vì việc rao giảng của họ quá thành công và do đó gây rối loạn trật tự công cộng (Cv 4: 1-22), có nguy cơ làm nảy sinh các nhóm muốn lật đổ chính quyền (Cv 5: 34-42). Trường hợp của Stêphanô thật bất thường: bị buộc tội thốt ra “những lời phạm thượng chống lại Môsê và chống lại Thiên Chúa” (Cv 6: 11), ông bị ném đá đến chết mà không có sự can thiệp của chính quyền La Mã. Thánh Phaolô sắp chịu chung số phận thì được tòa án Rôma cứu thoát (Cv 21: 31-33). Như với Chúa Giêsu, người Do Thái, để bị người La Mã kết án tử hình, đã phải gạt bỏ động cơ tôn giáo (Cv 24: 20-21) và viện đến cáo buộc nội loạn. Vì vậy, họ thuê một luật sư La Mã tên là Tectulô, người đã đưa ra lời buộc tội chính xác như sau: “Số là chúng tôi đã bắt gặp tên này, một thứ ôn dịch, chuyên gây bạo loạn giữa mọi người Do Thái trong thiên hạ, và là đầu sỏ phái Nadarét” (Cv 24: 5). Và Thánh Phaolô, để tự cứu mình khỏi những người Do Thái đang muốn giết Ngài (Cv 23: 12), đã thỉnh cầu Hoàng Đế Xêda (Cv 25: 9-12).

Bị xúc phạm nhưng Người đã không đáp trả.

Việc Chúa Giêsu hứng chịu những lời lăng mạ, đặc biệt vào thời điểm Người chịu khổ nạn, được ghi lại cách rõ ràng không chỉ trong các Tin Mừng mà còn trong các sách khác của Tân Ước. Thánh Máccô ghi lại một loạt lời phỉ báng đi kèm với việc Chúa Giêsu bị đóng đinh: “Những người đi ngang qua lăng mạ Ngài (eblasphēmoun) [...]. Các tư tế và các người thông luật cũng chế nhạo Ngài (empaizontes); những kẻ bị đóng đinh cùng với Ngài cũng lăng mạ Ngài (ōneidizon)” (Mc 15: 29-32; x Mt 27: 39-44). Thánh Luca cũng thêm vào những lời chế nhạo của bọn lính (Lc 23: 36). Điều dễ thấy là Chúa Giêsu không bao giờ đáp lại những lời xúc phạm đó, như trong thư thứ nhất của Thánh Phêrô, Ngài đã ghi lại rằng: “Bị nguyện rửa, Người không nguyện rửa

lại (loidoroumenos), Người không trả đũa” (1 Pr 2: 23). Tương tự như vậy, Tông Đồ Phaolô hẳn cũng biết những lời xúc phạm như vậy, vì ông viết và trích dẫn Tv 68: 10: “Thật vậy, Đức Kitô đã không chiều theo sở thích của mình; trái lại, như có lời chép: Lời kẻ thóa mạ (oneidismoi) Ngài, này chính con hứng chịu” (Rm 15: 3).

Một lần nữa, Chúa Giêsu lại tiên đoán số phận tương tự dành cho các môn đệ của Ngài: “Phúc cho các con khi bị người đời sỉ nhục (oneidisōsin)” (Mt 5: 11). Luca mở rộng những hình thức bất bớ: “Phúc cho anh em khi vì Con Người mà bị người ta oán ghét, khai trừ, sỉ vả (oneidisōsin) và bị xóa tên như đồ xấu xa (ponēron)” (Lc 6: 22). Mỗi phúc này được Thánh Phêrô lặp lại: “Nếu bị sỉ nhục (oneidizesthe) vì danh Đức Kitô, anh em thật có phúc” (1 Pr 4: 14).

Kết luận.

Linh đạo Kitô Giáo, đặc biệt là linh đạo thời trung cổ, trong bối cảnh của việc noi gương Chúa Kitô, người Kitô hữu tập trung nhiều vào những “lời xúc phạm” mà Chúa Kitô đã hứng chịu, và biến chúng thành đối tượng để suy niệm. Vì thế, nhiều tác giả khi chấp nhận lời mời gọi của Thư gửi tín hữu Do Thái, đã hướng mắt về Chúa Giêsu, “là Đấng khai mở và kiện toàn lòng tin. Chính Người đã khước từ niềm vui dành cho mình, mà cam chịu khổ hình thập giá, chẳng nề chi ô nhục” (Dt 12: 2). Vào đầu thời kỳ hiện đại, Thánh Inhaxiô Loyola đã tự giới thiệu mình là người thừa kế linh đạo này: “Đề bất chước và giống Chúa Kitô, Chúa chúng ta hơn, tôi muốn và chọn [...] những điều hèn hạ với Chúa Kitô hơn là những vinh dự; và tôi mong muốn được coi là kẻ ngu dại và điên rồ với Chúa Kitô, Đấng đã bị coi như vậy, hơn là khôn ngoan và thông thái theo kiểu thế gian này” (Bài Linh Thao, Số 167). Việc Inhã nhất định quay về phục niệm chủ đề này cũng rất có ý nghĩa: “Tôi ước muốn và quyết tâm là sẽ [...] bất chước Chúa trong việc chịu đựng mọi sự xúc phạm và sỉ nhục” (Bài Linh Thao, Số 98) [16].

Phêrô Đào Anh Tuấn, SJ

Chuyển ngữ từ: laciviltacattolica.com (26.06.2023)
Nguồn: dongtien.net (28.03.2024)



của các Thánh Vịnh, biến các Thánh Vịnh thành của mình và cầu nguyện bằng các Thánh Vịnh[3]. Nếu có những Thánh Vịnh, hoặc chỉ những câu Thánh Vịnh, nổi lên tâm tình của chúng ta, thì thật tốt khi lặp lại và cầu nguyện bằng các Thánh Vịnh hay các câu Thánh Vịnh này trong ngày sống của chúng ta. Các Thánh Vịnh là những lời cầu nguyện “dành cho mọi mùa”: không có tâm trạng hay nhu cầu nào mà không tìm thấy ở đó những lời tốt đẹp nhất được biến chuyển thành lời cầu nguyện. Không giống như tất cả những lời cầu nguyện khác, các Thánh Vịnh không mất đi hiệu quả khi được lặp đi lặp lại, trái lại, còn gia tăng. Tại sao? Bởi vì các Thánh Vịnh được Chúa soi sáng và “hít thở” Chúa nên luôn được đọc với đức tin.

Nếu chúng ta cảm thấy bị đè nặng bởi sự hối hận và tội lỗi, bởi vì chúng ta là các tội nhân, chúng ta có thể lặp lại với Vua Đavít: “Lạy Thiên Chúa, xin lấy lòng nhân hậu xót thương con, mở lượng hải hà xóa tội con đã phạm” (Tv 51, 3). Nếu chúng ta muốn bày tỏ mối liên kết cá nhân mạnh mẽ với Thiên Chúa, chúng ta hãy thưa: “Lạy Thiên Chúa, Ngài là Chúa con thờ, ngay từ rạng đông con tìm kiếm Chúa. Linh hồn con đã khát khao Ngài, tâm thân này mòn mỏi đợi trông, như mảnh đất hoang khô cằn, không giọt nước” (Tv 63, 2). Không phải vô cơ mà Phụng Vụ đã đưa Thánh Vịnh này vào các Kinh Sáng Chúa Nhật và các lễ trọng. Và nếu nỗi sợ hãi và thống khổ tấn công chúng ta, thì những lời tuyệt vời này sẽ trợ giúp chúng ta: “Chúa là mục tử của con [...] Dù qua lũng âm u, con sợ gì nguy khốn” (Tv 23, 1. 4).

Thánh Vịnh giúp chúng ta không làm cho lời cầu nguyện của mình trở nên nghèo nàn.

Các Thánh Vịnh giúp chúng ta không làm cho lời cầu nguyện của mình trở nên nghèo nàn khi giảm thiểu lời cầu nguyện thành những lời cầu xin, thành một câu liên tục “xin cho con, xin cho chúng con...”. Chúng ta học từ Kinh Lạy Cha rằng trước khi xin “lương thực hằng ngày”, hãy nói rằng “Xin cho Danh Cha cả sáng, nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện”. Các Thánh Vịnh giúp chúng ta mở lòng đón nhận một lời cầu nguyện ít tập trung vào bản thân mình hơn: một lời cầu nguyện ngợi khen, chúc

tụng, tạ ơn; và các Thánh Vịnh cũng giúp chúng ta trở thành tiếng nói của toàn thể thụ tạo, đưa chúng hòa chung lời ngợi khen của chúng ta.

Anh chị em thân mến, xin Chúa Thánh Thần, Đấng đã ban cho Giáo Hội Hiền Thê những lời cầu nguyện với Phu Quân thân linh của mình, giúp chúng ta làm cho những lời đó vang vọng trong Giáo Hội ngày nay, và biến năm chuẩn bị cho Năm Thánh này thành một bản giao hưởng cầu nguyện thực sự. Cám ơn anh chị em!

Buổi tiếp kiến kết thúc với Kinh Lạy Cha và phép lành Đức Thánh Cha ban cho mọi người. (Vatican News)

Tiếp theo tr. 3: LỜI MỜI GỌI

hơn? Thiên Chúa sẽ thất vọng về tôi hay sẽ chúc mừng tôi vì đã đi hành trình cuộc đời mà không cần sự khuây khỏa?

Khi viết quyển sách này, Klima chẳng biết câu trả lời cho câu hỏi đó. Ông không chắc Thiên Chúa sẽ nói gì với ông và liệu có lúc nào Thiên Chúa mỉm cười hoặc cau mày về ông không. Dù câu trả lời có thể nào, tôi nghĩ rằng ở đây có một bài học học sâu sắc, là cách Klima tạo khuôn khổ cho lựa chọn luân lý của mình. Với ông, đây không phải là vấn đề phạm tội hay không, nhưng là vấn đề xử lý sự cô tịch và căng thẳng sao cho tạo nên sự cao đẹp của linh hồn. Mới nhìn qua, dĩ nhiên, nó có vẻ là một việc vị kỷ, bởi vì cố gắng trở nên đặc biệt cũng có thể tạo nên một sự kiêu ngạo đầy tính phán xét. Tuy nhiên, sự cao đẹp thật sự của linh hồn không phải là thứ nỗ lực vì bản thân nó, nhưng là một thứ nỗ lực vì sự tốt đẹp của tha nhân. Một người cao đẹp không có trở nên tốt đẹp để tách tâm bản thân so với người khác. Một người cao đẹp thì cố gắng sống tốt để tạo nên một ngọn hải đăng dẫn đường cho sự ổn định, tôn trọng, nhân hậu và khiết tịnh cho những người khác.

Tôi tin rằng, đây có thể là xuất phát điểm thứ hai cho thần học luân lý và linh đạo luân lý. Xuất phát điểm đầu tiên dĩ nhiên là căn bản hơn. Nó tập trung vào việc giữ Mười Điều răn, và hầu hết bắt đầu với một lời cảnh báo tiêu cực “ngươi chớ...” Ở mức độ căn bản, thần học luân lý và linh đạo luân lý rất đồng nhất với đạo đức học, là xác định đúng sai, có tội hay không có tội. Tuy nhiên, giữ Mười Điều răn và xác định cái gì có tội hoặc không, dù là một nỗ lực quan trọng tiên quyết và không thể du di, nhưng chỉ là căn cứ thiết yếu cho thần học và linh đạo luân lý mà thôi, hết như số học căn bản là căn cứ thiết yếu cho toán học cao cấp vậy. Khi đã đạt được căn cứ thiết yếu đó, thì nhiệm

vụ thật sự mới bắt đầu, là đấu tranh để nhân hậu hơn, là mặc lấy trái tim của Chúa Kitô, là trở thành một thánh nhân để tạo một thế giới tốt đẹp hơn cho tha nhân.

Một cách tốt hơn để tạo khuôn khổ cho nó. Ý kiến của tôi về vấn đề này như sau: Tôi không đồng ý với ai nói đây là tội nặng, nhưng cũng không đồng ý với ai nói rằng chuyện này chẳng có vấn đề gì về đạo đức. Vấn đề ở đây không hẳn là chuyện nó có phải là tội hay không, mà là vấn đề, chúng ta muốn xử lý sự căng thẳng này ở mức độ nào, theo kiểu thỏa hiệp hay theo kiểu anh hùng. Trước vấn đề này, tôi cần tự vấn rằng, tôi muốn thực hiện sự cô tịch ở mức độ nào? Linh hồn tôi có thể cao đẹp đến mức nào? Tôi có thể chấp nhận xử lý sự căng thẳng này để tạo nên một cộng đoàn trong sạch hơn trong thân thể Chúa Kitô hay không?”

Ở mức độ thứ hai này, thần học và linh đạo luân lý không còn là mệnh lệnh mà là một lời mời, mời gọi chúng ta đến với sự cao đẹp hơn nữa của linh hồn vì thế giới này. Tôi có thể nhân hậu hơn không? Tôi có thể bớt nhỏ nhen không? Tôi có thể chịu đựng sự căng thẳng mà không xoa dịu nó? Tôi có thể tha thứ nhiều hơn không? Tôi có thể yêu thương một người khác biệt với tôi về tính khí và hệ tư tưởng không? Tôi có thể làm Thánh không? Các Thánh không nghĩ nhiều về chuyện việc gì là tội và việc gì không. Đúng hơn, các Ngài nghĩ: việc gì yêu thương hơn? Việc gì cao thượng hơn và việc gì nhỏ nhen hơn? Việc gì phục vụ thế giới tốt hơn?

Trong Tin Mừng nhất lãm, Chúa Giêsu bắt đầu rao giảng bằng từ “Metanoia”, một từ ngụ ý rộng hơn nhiều so với bản dịch “sám hối.” Metanoia là một lời mời gọi chúng ta hãy có một ý thức cao hơn, một tâm lòng cao thượng hơn, bỏ đi những hoang tưởng, nhỏ nhen và tự đại.

Rev. Ron Rolheiser, OMI

BẠN ĐÃ BỊ MẤT ĐI THỨ GÌ MÀ TIỀN KHÔNG THỂ MUA ĐƯỢC CHƯA? ...

Cách đây ít ngày, tình cờ tôi đọc được một câu nói của Geogre Lorimer về đồng tiền rất thâm thúy:

“Có tiền thì thật là tuyệt vì tiền có thể mua được nhiều thứ bạn thích. Tuy nhiên thỉnh thoảng cũng phải kiểm tra lại xem bạn đã bị mất đi thứ gì mà tiền không thể mua được hay chưa.”

Suy gẫm câu nói trên tôi thấy đúng lắm vì đồng tiền là phương tiện giúp chúng ta mua rất nhiều thứ như nhà cửa,



xe cộ, các phương tiện khác ... Chính vì thế mà hầu hết con người chúng ta đều dành thời gian để kiếm tiền.

Kiểm bao nhiêu cũng không thấy đủ vì lòng tham của con người là vô đáy. Kiếm tiền tiền thật nhiều đôi khi chỉ để thỏa mãn lòng tham vô biên của mình. Tiền, khi không có thì người ta cần. Khi giàu có thì người ta tham.

Và vì mãi mê kiếm tiền nên chúng ta tự mình đánh mất đi nhiều thứ mà tiền không thể nào mua được như: hạnh phúc gia đình, sự thành đạt nơi con cái, bữa cơm đầm ấm, sự thấu hiểu lẫn nhau ... Thậm chí vì mãi mê kiếm tiền nên có người tự đánh mất sự sống đời sau của mình.

Không ít những bậc cha mẹ vì mãi mê kiếm tiền quá nên khi nhìn lại thì chẳng thấy hạnh phúc gia đình đâu hết: vợ chồng lục đục suốt ngày, con cái hư thân mất nết. Lúc đó, họ đành phải thốt lên trong sự chua chát: “Tiền nhiều để làm gì?”

Tiền mua được ngôi nhà nhưng không mua được mái ấm.

Tiền mua được đồ ăn ngon nhưng không mua được bữa cơm đầm ấm.

Tiền mua được quà tặng nhưng không mua được tình yêu.

Tôi thích câu nói: “Tiền không mua được hạnh phúc không phải vì tiền không có đủ sức mạnh mà là không ai bán hạnh phúc cả”.

Mong sao mỗi người chúng ta trong khi tìm kiếm tiền bạc, nhận ra rằng tiền bạc chỉ là phương tiện sống, chứ tiền bạc không phải là mục đích sống của mình, để chúng ta biết cân bằng cuộc sống và nhất là biết sử dụng tiền bạc để "mua lấy" hạnh phúc thật ở đời này và đời sau.

*Lm. Vinh sơn Đỗ Minh Thăng
(Nguyễn Hoàng Diễm chuyển bài
và sưu tầm hình ảnh)*

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

- *Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
- *Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu
- Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang
- *Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
- *F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: **832-566-6321**

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hỏa táng * Lăng Mộ
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Quan Tài * Bình Đựng Tro
- Viếng Xác * Lễ Phát Tang
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khoá giữ giá lại
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>



Hành Trình Đức Tin 2023



- 1) NEW !!! Alaska, kỳ quan tuyệt vời của Thiên Chúa - 9 ngày**
Từ 1 đến 9 tháng 9, 2023. Chiêm ngưỡng Ánh Sáng Bắc Cực (bầu trời ban đêm rực ánh sáng màu xanh lá cây đổi màu và hình dáng). Thăm làng mạc thổ dân và các thú rừng đặc biệt của Alaska. 2 ngày đêm tắm suối nước nóng thiên nhiên giữa rừng có chất sulfur chữa lành. Ngồi xe cho các chú chó Alaska kéo trong rừng. Đi North Pole thăm nhà Santa Clause.
- 2) Hành hương Đức Mẹ Âu Châu - 15 ngày.** (Fatima, Lộ Đức, Rome & Paris)
Từ 11 đến 25 tháng 10. *Linh hướng: LM. Anton Nguyễn Văn Trung (New York)*
Cung hiến tượng Đức Mẹ La Vang tại Fatima ngày 13 tháng 10 (kỷ niệm lần cuối Đức Mẹ hiện ra tại Fatima)
- 3) Hành hương Vatican & Paris - 11 ngày.**
Từ 15 đến 25 tháng 10. *Linh hướng: LM. Anton Nguyễn Văn Trung (New York)*
- 4) Hành hương Đất Thánh & Tắm biển Dead Sea (5-star resort, 2 đêm)**
Từ 17 đến 27 tháng 2, 2024. *Linh hướng: LM. Nam Hải (New Orleans)*
- 5) All about Switzerland & Italy (Thụy Sĩ & Ý)**
15 ngày, từ 7 đến 21 tháng 11 - Geneva, Venice, Milan, Florence, Pisa, Rome, Naples, Amalfi Coast, Sorrento, Capri.
- 6) Hành hương Đức Mẹ Guadalupe, & Cancun - từ 7 đến 13 tháng 12.**
- 7) NEW !!! Mùa Thu Nhật Bản - 8 ngày từ 28 tháng 11 đến 5 tháng 12.**
Ngắm rừng lá vàng, lá cam, lá đỏ ở Tokyo & Hiroshima (nơi trái bom nguyên tử đầu tiên rơi xuống)
- 8) NEW !!! Hành hương Nhật Bản - 14 ngày từ 2 đến 15 tháng 4, 2024**
• Tokyo • Nagasaki • Hiroshima • Kyoto • Osaka • Núi Fuji • Kobe



TRUNG TÂM DU LỊCH & DI TRÚ ÚC CHÂU

5904-A Warner Ave, Huntington Beach CA 92649

Email: lienlac@hanhtrinhductin.com (CST 2080648-40)

Tel. + 1 (714) 229 0036 - www.hanhtrinhductin.com

Đức Thành - Khô Bò

11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
Điện thoại: 281.564.8899



- Các loại mứt khô
 - Tôm khô Louisiana
 - Cá đù một nắng
 - Các loại nước mát
 - Khô gà lá chanh
 - Khô heo cháy tỏi
- Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

THÔNG BÁO của BTDL

v/v: Giá biểu quảng cáo trên Báo **Đăng Quảng Cáo Xin Liên Lạc** (to Hiền Lê)

Diện tích	Giá biểu	Ch. Hiền Lê: 281-495-8133 email: dunglacad@gmail.com
1" x 2"	\$10 / 1 tuần	
2" x 2"	\$15 / 1 tuần	
2" x 3"	\$20 / 1 tuần	
2" x 4"	\$25 / 1 tuần	
4" x 4"	\$30 / 1 tuần	
1/4 (Thông báo MV)	\$30 / 1 tuần	
1/2 trang	\$50 / 1 tuần	
1 trang	\$100 / 1 tuần	

Quảng cáo trên 6 tháng được giảm 10%.

- Hoàn toàn miễn phí cho những thông báo về sinh hoạt mục vụ của các Giáo xứ và Cộng đoàn tối đa 1/3 trang, hoặc các Đoàn Thể Công Giáo Tiến Hành tối đa 1/4 trang và được đăng 2 kỳ. Nếu quá giới hạn nêu trên cũng như các thông báo có nội dung gây quỹ, xin trả lệ phí.

- **Hạn chót gửi TB và QC: 10:00 pm thứ Ba hàng tuần.**

Đăng quảng cáo xin liên lạc:

Chị Hiền Lê: 281-495-8133

email: dunglacad@gmail.com

Đăng thông báo, sinh hoạt mục vụ xin liên lạc:

Ông Nguyễn Văn Mẫu: 713-231-6242

email: mauvnguyen@yahoo.com

Ban Điều Hành Bản Tin có toàn quyền chỉnh sửa nội dung các thông báo cho phù hợp.

**Trân trọng cảm ơn!
Ban Điều Hành Bản Tin Dũng Lạc.**

AIR VANGARD

(832) 279-8839



Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Sưởi, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN

TACL87904C

DẠY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐƯA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THĂNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

STYLETZ

**CẦN MUA
TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐỤNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.**

XIN GỌI: **713-482-9267**

**Đăng quảng cáo xin liên lạc:
Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
email: dunglacad@gmail.com**

**Đăng quảng cáo xin liên lạc:
Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
email: dunglacad@gmail.com**



VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON



- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GỚI
- TRƯỞNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI Đầy đủ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083

832-359-3417

Facebook.com/VanHoustonAcademy

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999

AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL

và **Lớp Xóa Ticket**
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
*** Tại Đây có bán điện thoại V 247**

13236 Bellaire Blvd., @ Svnott, Houston, TX 77083

Phong Construction
 Chuyên lợp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop

Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas

Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com

Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
CHI CẢN DOWN 3.5%

Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính

9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

MEYERLAND AUTO SERVICE CENTER
 TIRE & AUTOMOBILES

7667 Bissonnet St. Houston, TX 77074
 Wrecker Service: 713-480-4079

DON TRUONG
 Office: 713-271-0593
 Fax: 713-271-7866

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 MetLife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: **832.581.5180 & 281.416.6231**

LỚP HỌC THI BẰNG LÁI XE
 Lớp **BẰNG VIẾT** tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LÁI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
 Giá cả phải chăng

Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:

11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trang khu Tượng Đài Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Ly)

281.988.6155

Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE

Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò

Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngหยุด 4)

Allstate
 UY TÍN
 * Bảo Hiểm * XE
 * NHÀ * NHẬN
 * THỢ * THƯƠNG
 * MAI

You are in good hands
 11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
281-495-5803

Nguyễn Văn Thi
 (Tony)
 Agent

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888

***Đại hạ giá gỗ Laminate**
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
***Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf**
***Định giá & giao vật liệu free**
***Sẽ đem mẫu tới tận nhà**
***Đặc biệt làm cầu thang \$59.00**
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
***Chúng tôi làm overnight cho**
những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:

Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò

Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngหยุด 4)

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com

Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708

TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
Công Ty Điện Lực TPL
NHÂN DỊP KỶ NIỆM 15 NĂM

Hiện Công ty đang có giá điện rất thấp cho:
 Thương Mại chỉ từ khoảng **\$0.045 - \$0.055/kWh**
 và giá cho Tư Gia từ khoảng **from \$0.064/kWh to \$0.055 kWh.**
 Xin gọi cho chúng tôi để tham khảo miễn phí.
OFFICE: 713-552-0484
Giá ưu đãi có thời hạn